

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

Kiên tâm – Vững bước

CÔNG TY CỔ
PHẦN DƯỢC
PHẨM TIPHARCO
I am approving
this document with
my legally binding
signature
2026.03.24
16:54:37+07'00'



MỤC LỤC



THÔNG TIN CHUNG Trang 4-25

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2025 Trang 26-49

BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH Trang 50-63

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ Trang 64-73

QUẢN TRỊ CÔNG TY Trang 74-85

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN Trang 86

Tên giao dịch	: Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	: 11200100557 do Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Tiền Giang cấp lần đầu ngày 28/02/2006, đăng ký thay đổi lần 24 ngày 10/01/2026.
Vốn điều lệ	: 96.053.180.000 VNĐ
Vốn chủ sở hữu	: 198.874.305.808 VNĐ
Địa chỉ	: Lô 08, 09 Cụm Công nghiệp và Tiểu thủ công nghiệp Tân Mỹ Chánh, Phường Mỹ Phong, Tỉnh Đồng Tháp, Việt Nam
Số điện thoại	: 0273.3871.817 / 0273.3872.973
Số fax	: 0273.3885.040
Website	: www.tipharco.vn
Mã cổ phiếu	: DTG
Sàn giao dịch	: HNX



PHẦN 1 THÔNG TIN CHUNG

- Thông tin khái quát
- Ngành nghề và địa bàn kinh doanh
- Mô hình quản trị và quản lý
- Định hướng phát triển
- Các rủi ro

THỊ TRƯỜNG VÀ DANH MỤC SẢN PHẨM

THỊ TRƯỜNG TRỌNG TÂM

Duy trì hiện diện & tiếp cận nhóm khách hàng

Thị trường Miền Bắc & Miền Trung

Phương thức:
Đối tác phân phối chiến lược &
Hệ thống nhà bán buôn dược phẩm



Thị trường phía Nam

THỊ TRƯỜNG CỐT LÕI

Lợi thế: Vị trí địa lý nhà máy sản xuất Đồng Tháp (Tiền Giang cũ)

Mục tiêu: Cung ứng hàng hóa, phục vụ nhóm khách hàng Tây Nam Bộ & Đông Nam Bộ

SẢN PHẨM

Danh mục và Sản phẩm chủ đạo

TỔNG SỐ GIẤY ĐĂNG KÝ LƯU HÀNH:

242

+14

(Tăng so với 2024)

CÁC NHÓM SẢN PHẨM

- Kháng sinh chủ lực Betalactam
- Kháng sinh Non-betalactam
- Dược liệu
- Thực phẩm bảo vệ sức khỏe



Số lượng: **8**

Mục tiêu:
Tiền đề chiến lược thâm nhập sâu & mở rộng thị phần tại thị trường quốc tế

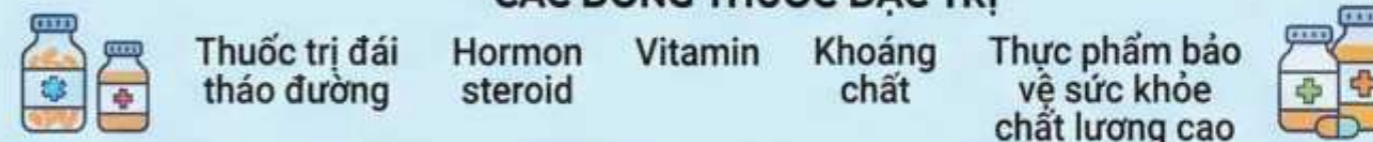
SẢN PHẨM

Hệ thống sản phẩm

Khả năng đáp ứng: Nhu cầu điều trị toàn diện cho bệnh lý phổ biến và chuyên sâu



CÁC DÒNG THUỐC ĐẶC TRỊ



TÂM NHÌN VÀ CAM KẾT



TÂM NHÌN

Trở thành nhà sản xuất dược phẩm uy tín quốc gia



CAM KẾT

Cung cấp các giải pháp chăm sóc sức khỏe an toàn và hiệu quả cho cộng đồng



GIỚI THIỆU CƠ SỞ SẢN XUẤT TIPHARCO

MÔ HÌNH TỔ CHỨC

Loại hình: Quản lý tập trung trực tiếp

⊗ Công ty con: Không có



⊗ Công ty liên kết: Không có

HỆ THỐNG NHÀ MÁY SẢN XUẤT



NHÀ MÁY TÂN DƯỢC

► Cấu trúc Vận hành



Nhà máy
Betalactam



Nhà máy
Non-betalactam



Địa chỉ

Số 15 Đốc Bình Kiều,
Phường Mỹ Tho,
Tỉnh Đồng Tháp



Diện tích Xây dựng
2.500 m²

► Năng lực Sản xuất

Công suất Thiết kế: 722 triệu đơn vị sản phẩm/năm

Nhóm Sản phẩm Chính



Kháng sinh
Betalactam



Kháng sinh
và thuốc điều trị
Non-Betalactam

Dạng Bào chế



Viên nén



Viên nang



Viên nén
bao phim



Viên nén
sủi bọt



Thuốc cốm



Bột uống

Tiêu chuẩn
Chất lượng



NHÀ MÁY DƯỢC LIỆU



Địa chỉ

Lô 08, 09 Cụm Công nghiệp
và tiểu thủ công nghiệp Tân
Mỹ Chánh, Phường Mỹ Phong,
Tỉnh Đồng Tháp



Diện tích Xây dựng
2.230 m²

► Năng lực Sản xuất

Công suất Thiết kế:

172 triệu đơn vị sản phẩm/năm

Nhóm Sản phẩm Chính

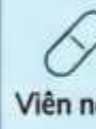


Thuốc có
nguồn gốc
dược liệu



Thực phẩm
bảo vệ sức
khỏe

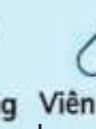
Dạng Bào chế



Viên nén



Viên nang



Viên nén
bao phim



Thuốc cốm



Bột uống



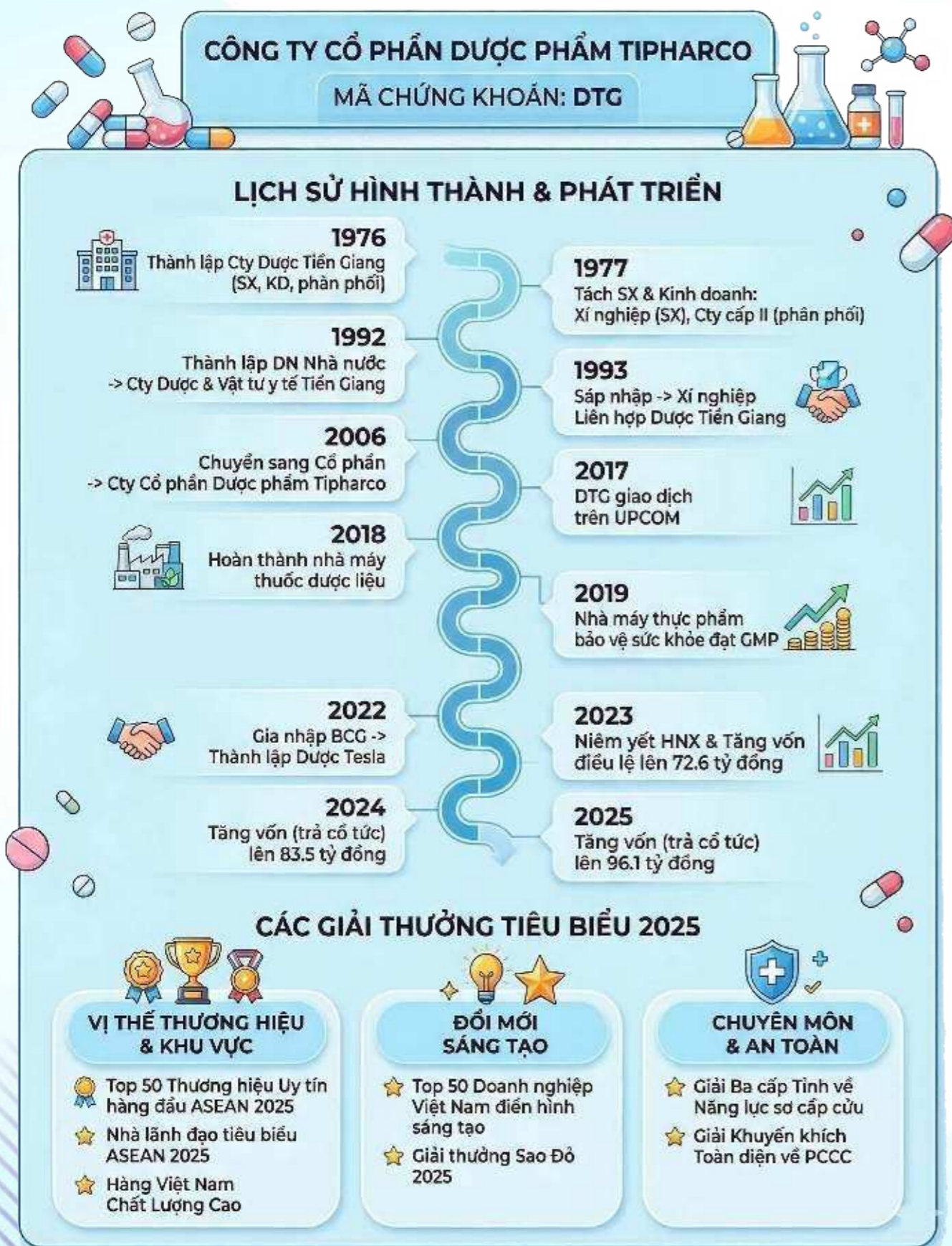
Lỏng dạng
uống

Tiêu chuẩn
Chất lượng

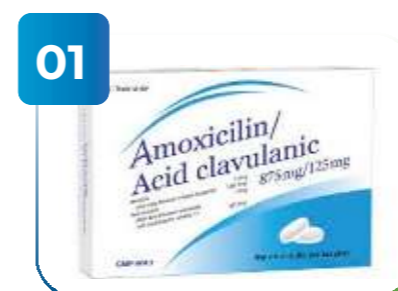


THÔNG TIN CHUNG

Quá trình hình thành và phát triển



DANH MỤC SẢN PHẨM CHIẾN LƯỢC



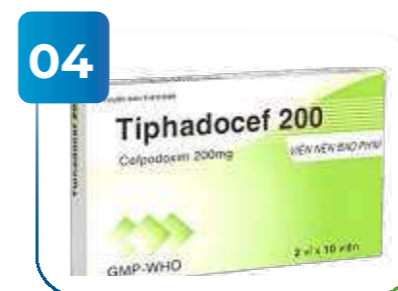
AMOXICILIN/
ACID CLAVULANIC



AUCLANITYL 500MG/125MG



CEFCEMAT 500



TIPHADOCEF 200



CLARITHROMYCIN 500MG



METFORMIN 850MG



SIRÔ HEDERA

THÔNG TIN CHUNG

Sơ đồ tổ chức và hoạt động của Công ty



THÔNG TIN CHUNG

Tổng quan và triển vọng ngành dược

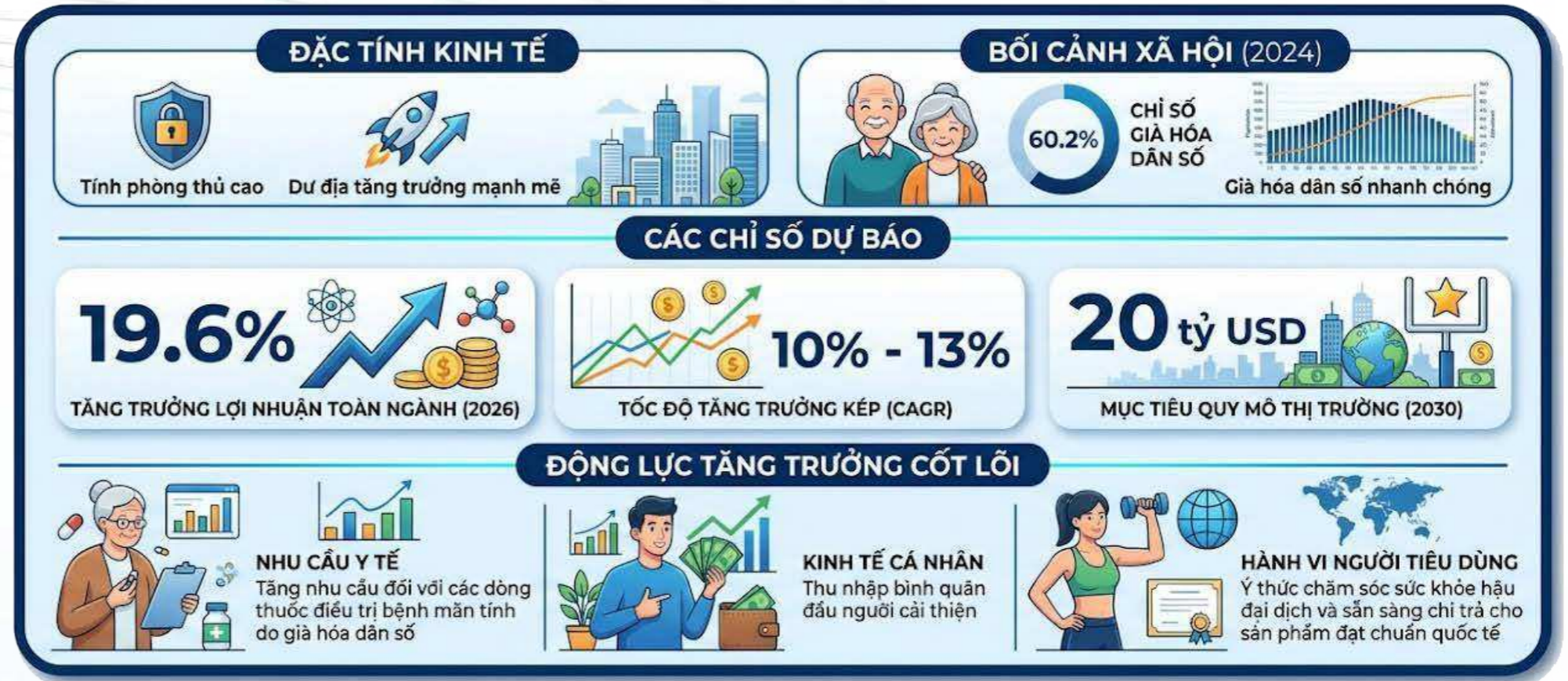
Bước sang giai đoạn 2025 - 2026, ngành Dược phẩm Việt Nam tiếp tục khẳng định vị thế là ngành kinh tế có tính phòng thủ cao nhưng sở hữu dư địa tăng trưởng mạnh mẽ với mức tăng trưởng lợi nhuận toàn ngành dự báo đạt khoảng 19,6% vào năm 2026. Theo các tổ chức nghiên cứu thị trường và phân tích chiến lược, quy mô thị trường dược phẩm nội địa dự kiến duy trì tốc độ tăng trưởng kép (CAGR) từ 10% - 13%, hướng tới mục tiêu 20 tỷ USD vào năm 2030. Động lực cốt lõi thúc đẩy sự tăng trưởng này đến từ xu hướng già hóa dân số nhanh chóng tại Việt Nam với chỉ số già hóa đạt 60,2% trong năm 2024, tạo ra nhu cầu ổn định và ngày càng tăng đối với các dòng thuốc điều trị bệnh mãn tính. Bên cạnh đó, thu nhập bình quân đầu người cải thiện cùng ý thức chăm sóc sức khỏe hậu đại dịch đã thúc đẩy người dân sẵn sàng chi trả cao hơn cho các sản phẩm dược phẩm có chất lượng đạt chuẩn quốc tế.

Về hành lang pháp lý, ngành dược đang đứng trước những vận hội lớn từ sự chuyển dịch chính sách mang tính chiến lược của Chính phủ. Việc thực thi Chiến lược 1165 và Luật Dược sửa đổi đã đặt ra

mục tiêu đầy tham vọng là thuốc sản xuất trong nước sẽ chiếm 80% giá trị sử dụng vào năm 2030. Đặc biệt, việc sửa đổi Luật Bảo hiểm Y tế có hiệu lực từ ngày 01/07/2025 sẽ mở rộng đáng kể phạm vi chi trả, bao gồm cả các hình thức khám chữa bệnh từ xa và tại cơ sở ban đầu. Những quy định này, kết hợp với lộ trình bắt buộc thực hiện kê đơn thuốc điện tử theo Thông tư 26/2025/TT-BYT, không chỉ gia tăng tính minh bạch cho thị trường mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp dược nội

địa có nền tảng quản trị tốt và hệ thống sản xuất đạt chuẩn chất lượng cao chiếm lĩnh thị phần.

Cấu trúc kênh phân phối dược phẩm cũng đang chứng kiến những bước chuyển mình sâu sắc. Tại kênh đấu thầu bệnh viện (ETC), dù thuốc nội hiện đã chiếm ưu thế về số lượng nhưng dư địa về giá trị vẫn còn rất lớn khi mới chỉ đạt mức 45% - 50%, mở ra cơ hội cho các dòng thuốc chất lượng cao thay thế hàng nhập khẩu. Trong khi đó, tại kênh bán lẻ (OTC), thị trường đang chứng kiến sự trỗi dậy mạnh mẽ của các chuỗi nhà thuốc hiện đại. Sự dịch chuyển từ các nhà thuốc truyền thống sang mô hình chuỗi không chỉ giúp tối ưu hóa chuỗi cung ứng mà còn đáp ứng tốt hơn các yêu cầu nghiêm ngặt về hóa đơn và thuế. Bối cảnh này đòi hỏi các doanh nghiệp như Tipharco phải nhanh chóng thích nghi thông qua việc nâng cấp tiêu chuẩn sản xuất và thiết lập mối liên kết chặt chẽ với các hệ thống bán lẻ hiện đại để duy trì lợi thế cạnh tranh bền vững.



THÔNG TIN CHUNG

Định hướng phát triển của Công ty

Mục tiêu chủ yếu

Lấy phương châm “Tipharco - Chất lượng toàn diện” làm kim chỉ nam, Công ty cam kết cung ứng một danh mục sản phẩm phong phú, kết hợp hài hòa giữa tân dược và đông dược nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường. Tipharco định hướng phát triển các dòng sản phẩm đạt tiêu chuẩn chất lượng quốc tế với mức chi phí hợp lý, phục vụ đa dạng các phân khúc khách hàng trong xã hội. Mọi quy trình sản xuất tại các nhà máy của Công ty đều tuân thủ các quy chuẩn nghiêm ngặt nhằm mang đến những giải pháp điều trị an toàn, hiện đại, dễ sử dụng và hạn chế tối đa tác dụng phụ so với thuốc hóa dược truyền thống. Qua đó, Tipharco mong muốn đồng hành cùng người dân trong việc nâng cao sức khỏe một cách tự nhiên, bền vững, đồng thời khẳng định vị thế thương hiệu dược phẩm Việt Nam uy tín tại khu vực Đông Nam Á và vươn tầm ra bản đồ dược phẩm toàn cầu.



CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

PHƯƠNG CHÂM
Tipharco - Chất lượng toàn diện

TẦM NHÌN CHIẾN LƯỢC

Chuyển đổi mạnh mẽ từ một doanh nghiệp dược phẩm khu vực thành nhà sản xuất uy tín tầm cỡ quốc gia, sở hữu hệ thống sản xuất đạt tiêu chuẩn cao



Sản phẩm và Nghiên cứu phát triển (R&D)



- Tối ưu hóa danh mục sản phẩm (thuốc truyền thống, kháng sinh, giảm đau)
- Tập trung R&D thuốc đặc trị biên lợi nhuận cao & thực phẩm chức năng cao cấp
- Gia tăng dược liệu thiên nhiên (y học cổ truyền + công nghệ hiện đại)
- Hoàn tất các báo cáo BE (tương đương sinh học)



Sản xuất và Công nghệ



- Đầu tư nâng cấp dây chuyền
- Áp dụng công nghệ tiên tiến, tối ưu hóa quy trình (chất lượng, hiệu suất, giá thành, thời gian)
- Tạo nền tảng thâm nhập gói thầu ETC (Nhóm 1 & 2 kênh bệnh viện)



Thị trường và Hợp tác chiến lược



- Mở rộng địa bàn (“Bắc tiến”), điều phối tại Hà Nội
- Đẩy mạnh thâm nhập quốc tế (ASEAN: Lào, Campuchia, Myanmar) qua đối tác & mạng lưới
- Đa dạng nhà cung cấp, tận dụng hiệp định thương mại, giảm rủi ro chuỗi cung ứng



Tài chính và Nguồn nhân lực



- Duy trì cấu trúc vốn an toàn, đòn bẩy thông minh (vốn dài hạn đầu tư tài sản cố định)
- Tăng vốn điều lệ
- Đào tạo nguồn nhân lực trình độ cao (làm chủ công nghệ, thích ứng quốc tế & thị trường)

THÔNG TIN CHUNG

Các mục tiêu phát triển bền vững

Tại Tipharco, chúng tôi định vị bảo vệ môi trường và đóng góp vào sự tiến bộ của xã hội là trách nhiệm cốt lõi của doanh nghiệp trong quá trình vận hành. Chiến lược phát triển bền vững ngắn và trung hạn của Công ty được xây dựng trên sự hài hòa giữa mục tiêu tăng trưởng kinh tế và việc bảo vệ hệ sinh thái xung quanh.

Trọng tâm về Môi trường (Environment)

Hướng tới mô hình “Sản xuất xanh”, Tipharco không ngừng áp dụng các quy trình tiên tiến và đầu tư vào năng lượng tái tạo nhằm giảm thiểu tối đa tác động tiêu cực đến môi trường. Các sáng kiến chiến lược về tối ưu hóa tài nguyên bao gồm:

- Quản lý chất thải và tái chế: Quyết liệt thực hiện các giải pháp giảm thiểu chất thải tại nguồn và tăng cường hoạt động tái chế vật liệu.
- Bảo tồn nguồn nước: Triển khai các hệ thống tiết kiệm và tái sử dụng nước trong quy trình sản xuất.
- Vật liệu thân thiện: Ưu tiên sử dụng bao bì xanh và các vật liệu có khả năng phân hủy, thân thiện với hệ sinh thái.
- Năng lượng và Khí thải: Tập trung bảo tồn năng lượng và nghiên cứu các phương án bù đắp phát thải thông qua cơ chế tín dụng carbon để giảm dấu chân khí nhà kính.

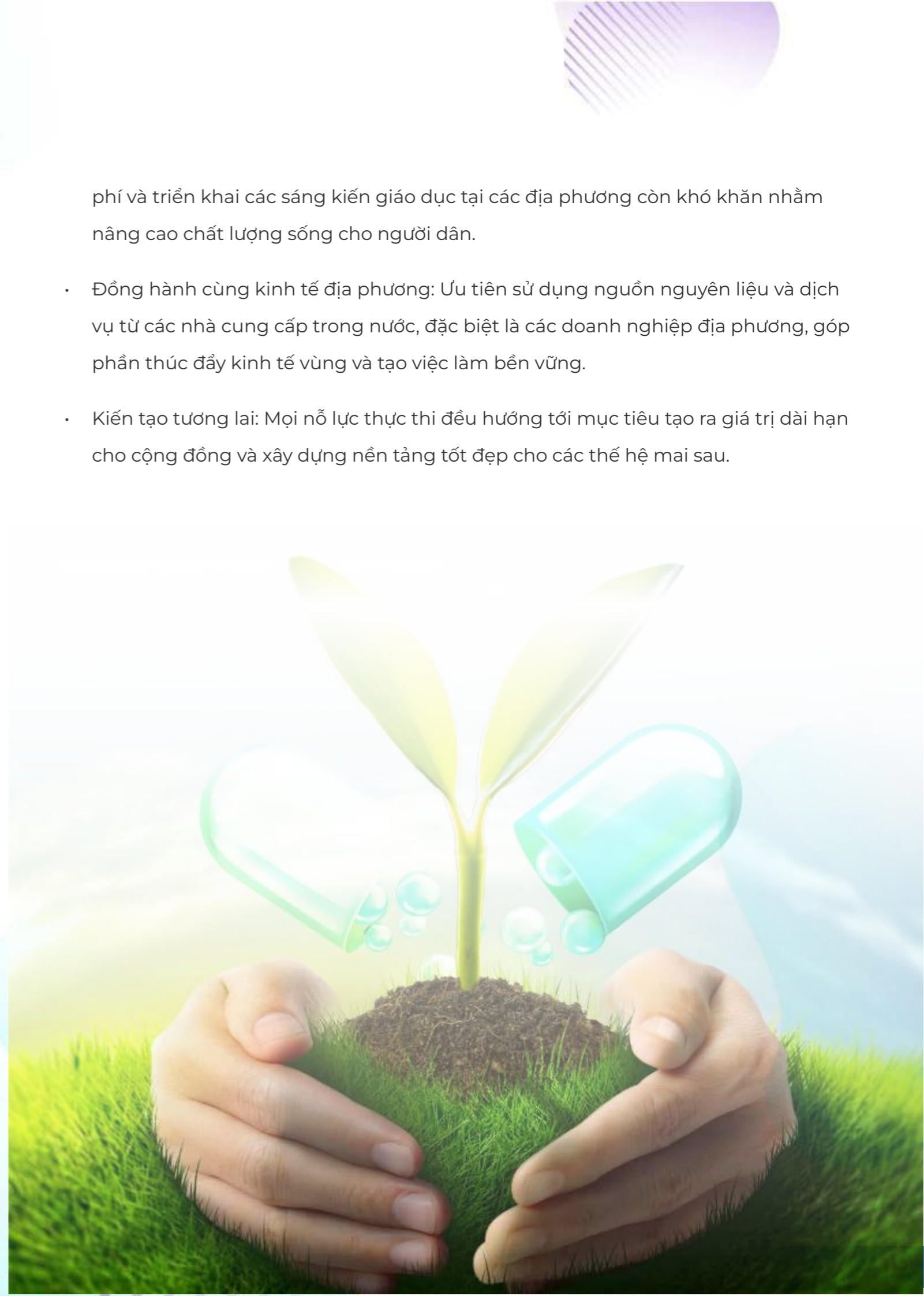
Trọng tâm về Xã hội và Cộng đồng (Social)

Với tư cách là doanh nghiệp chăm sóc sức khỏe, Tipharco cam kết tạo ra các giá trị nhân văn và xây dựng một xã hội khỏe mạnh bền vững thông qua các chương trình hành động cụ thể:

- Nâng cao sức khỏe và an toàn lao động: Không ngừng cải thiện môi trường làm việc, đảm bảo các điều kiện an toàn lành mạnh và nâng cao tiêu chuẩn phúc lợi nội bộ cho đội ngũ nhân sự.
- Thúc đẩy y tế và giáo dục: Chủ động hỗ trợ các chương trình khám chữa bệnh miễn

phí và triển khai các sáng kiến giáo dục tại các địa phương còn khó khăn nhằm nâng cao chất lượng sống cho người dân.

- Đồng hành cùng kinh tế địa phương: Ưu tiên sử dụng nguồn nguyên liệu và dịch vụ từ các nhà cung cấp trong nước, đặc biệt là các doanh nghiệp địa phương, góp phần thúc đẩy kinh tế vùng và tạo việc làm bền vững.
- Kiến tạo tương lai: Mọi nỗ lực thực thi đều hướng tới mục tiêu tạo ra giá trị dài hạn cho cộng đồng và xây dựng nền tảng tốt đẹp cho các thế hệ mai sau.



THÔNG TIN CHUNG

Quản trị rủi ro và các thách thức trong ngành

Thích ứng với rủi ro sản phẩm cạnh tranh

Theo số liệu cập nhật từ Cục Quản lý Dược tính đến cuối năm 2025, Việt Nam hiện có 243 nhà máy sản xuất thuốc đạt tiêu chuẩn WHO-GMP, trong đó số lượng đơn vị nâng cấp lên tiêu chuẩn EU-GMP hoặc tương đương đã tăng lên 27 nhà máy/dây chuyền.

Ngành sản xuất trong nước đã bao phủ toàn bộ 13/13 nhóm thuốc thiết yếu và làm chủ nhiều dạng bào chế công nghệ cao, thuốc chuyên khoa đặc trị tim mạch, tiểu đường, nội tiết. Tuy nhiên, sự phát triển này cũng đẩy mức độ cạnh tranh lên cao điểm, đặc biệt là tình trạng bão hòa ở phân khúc Generic phổ thông đã dẫn đến cuộc chiến về giá và chiết khấu gay gắt tại kênh OTC trong năm qua.

Trước thực tế này, Tipharco đã linh hoạt điều chỉnh chiến lược, chủ trương xây dựng một tỷ trọng doanh thu hợp lý giữa các kênh phân phối nhằm tối ưu hóa lợi nhuận tổng thể. Việc duy trì cơ cấu doanh thu đa dạng giúp Công ty khai thác hiệu quả năng lực sản xuất hiện có, đồng thời thích ứng tốt hơn với những biến động của từng phân khúc thị trường để hướng tới mục tiêu ổn định biên lợi nhuận ròng. Để hỗ trợ chiến lược này, Tipharco đang quyết liệt nghiên cứu và xây dựng lộ trình nâng cấp các dây chuyền sản xuất đạt tiêu chuẩn EU-GMP. Đây là điều kiện tiên quyết để sản phẩm của Công ty đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật cao nhất, tạo vị thế cạnh tranh trực tiếp với các dòng thuốc ngoại nhập tại hệ thống y tế công lập và tư nhân. Tiêu chuẩn chất lượng cao này cũng là nền tảng để khẳng định uy tín thương hiệu và tạo giá trị khác biệt cho sản phẩm của Công ty trên thị trường.

Song song đó, Tipharco tập trung nguồn lực vào nghiên cứu các dòng thuốc Generic có tương đương sinh học (BE), đón đầu xu hướng tiêu dùng y tế trong giai đoạn kinh tế khó khăn. Việc chứng minh hiệu quả điều trị tương đương biệt dược gốc không chỉ giúp sản phẩm của Công ty trở thành lựa chọn ưu tiên trong danh mục BHYT mà còn giảm gánh nặng chi phí cho bệnh nhân điều trị mãn tính. Công ty cũng đẩy mạnh hợp tác chiến lược để tối ưu hóa giá vốn và nâng cao hiệu quả vận hành, thiết lập nền tảng tài chính vững chắc để bứt phá doanh thu trong chu kỳ phát triển mới.



Thích ứng với rủi ro nguyên liệu đầu vào

Một phần nguyên liệu sản xuất của Tipharco hiện đang được nhập khẩu từ thị trường nước ngoài. Trong năm 2025, mặc dù tiến độ giao hàng duy trì ổn định và giá một số nhóm nguyên liệu có xu hướng giảm, thị trường nguyên liệu hoạt chất (API) toàn cầu vẫn xuất hiện nhiều biến số biến động khó lường. Những diễn biến bất định và trái chiều này tạo ra các rủi ro không thể kiểm soát trong việc dự báo chính xác giá thành cũng như tối ưu hóa kế hoạch dự trữ hàng tồn kho chiến lược.

Bên cạnh đó, đặc thù của ngành dược yêu cầu doanh nghiệp chỉ được phép sản xuất thuốc từ các nguyên liệu hoạt chất đã được Cục Quản lý Dược phê duyệt. Quy định này phần nào hạn chế khả năng linh hoạt trong việc thay đổi nhà cung ứng khi xảy ra các biến động bất ngờ từ nguồn cung quốc tế.

Trước những thách thức trên, Tipharco đã chủ động củng cố kế hoạch kiểm soát rủi ro nguyên liệu đầu vào một cách hiệu quả và dài hạn. Phòng Kế hoạch Cung ứng đóng vai trò trung tâm trong việc theo dõi sát sao diễn biến thị trường để đề xuất quyết định mua hàng tại các thời điểm tối ưu, nhằm đảm bảo duy trì chi phí hợp lý và ổn định nguồn cung cho sản xuất.

Ngoài ra, Công ty tiếp tục thúc đẩy tìm kiếm và làm việc với các nhà cung cấp nguyên liệu mới có chất lượng tương đương, đảm bảo đáp ứng đầy đủ yêu cầu kỹ thuật và pháp lý. Sự phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Kế hoạch Cung ứng và Nghiên cứu và Phát triển (R&D) trong việc thực hiện quy trình đăng ký bổ sung nguyên liệu tại Cục Quản lý Dược không chỉ giúp đa dạng hóa nguồn cung, mà còn nâng cao năng lực đàm phán với các đối tác hiện hữu. Chiến lược này giúp Công ty chủ động ứng phó trước các biến số thị trường, từng bước củng cố lợi thế cạnh tranh và sự phát triển bền vững.

THÔNG TIN CHUNG

Quản trị rủi ro và các thách thức trong ngành

Thích ứng với rủi ro thay đổi chính sách

Là doanh nghiệp niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), Tipharco luôn đặt việc tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp luật làm nền tảng cho mọi hoạt động. Trong bối cảnh hệ thống pháp lý Việt Nam đang chuyển mình mạnh mẽ để hướng tới các tiêu chuẩn quốc tế, Công ty đặc biệt chú trọng thích ứng với những thay đổi từ Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định về nâng hạng Thị trường Chứng khoán Việt Nam theo Thông tư số 68/2024/TT-BTC. Việc duy trì tính minh bạch và quản trị doanh nghiệp chuẩn mực là yêu cầu bắt buộc để bảo vệ lợi ích cổ đông trong một môi trường tài chính ngày càng khắt khe.

Đặc biệt, năm 2025 đánh dấu bước ngoặt pháp lý quan trọng khi Luật Dược sửa đổi chính thức có hiệu lực từ ngày 01/7/2025. Chính sách này mang đến những thay đổi tích cực trong việc tinh giản thủ tục hành chính và rút ngắn thời gian gia hạn số đăng ký thuốc, đồng thời tạo cơ chế ưu đãi rõ nét cho thuốc sản xuất trong nước theo Chiến lược 1165. Tuy nhiên, các quy định mới về quản lý giá thuốc, đấu thầu

tập trung và yêu cầu bắt buộc kê đơn điện tử theo Thông tư 26/2025/TT-BYT cũng đặt ra những thách thức về mặt vận hành, đòi hỏi doanh nghiệp phải có khả năng phản ứng nhanh để không làm gián đoạn chuỗi cung ứng.

Nhận thức rõ những tác động từ môi trường pháp lý, các nhân sự chuyên trách thuộc các bộ phận liên quan như Kế toán Tài chính, bộ phận Quản lý đăng ký thuốc (RA), Quản lý chất lượng (QA),... đã thường xuyên theo dõi sát sao và phân tích định kỳ các thay đổi chính sách để tham mưu kịp thời cho Ban điều hành. Công ty cũng chủ động xây dựng hệ thống quản trị rủi ro pháp lý xuyên suốt các phòng ban, đảm bảo mọi quy trình từ sản xuất đến phân phối đều vận hành đúng khuôn khổ pháp luật. Bằng cách ưu tiên tính tuân thủ và thúc đẩy văn hóa minh bạch, Tipharco hướng đến việc hạn chế tối đa các rủi ro từ hoạt động thanh kiểm tra chuyên ngành, tạo dựng hình ảnh doanh nghiệp chuyên nghiệp và bền vững trước các đối tác cũng như các định chế tài chính trong chu kỳ kinh tế mới.



THÔNG TIN CHUNG

Quản trị rủi ro và các thách thức trong ngành

Thích ứng với rủi ro về tỷ giá hối đoái

Do đặc thù nhập khẩu một phần nguyên liệu sản xuất (API) và thiết bị y tế từ nước ngoài, Tipharco chịu ảnh hưởng trực tiếp từ biến động tỷ giá, đặc biệt là đồng USD. Năm 2025, tỷ giá USD/VND tiếp tục chịu áp lực lớn từ các chính sách bảo hộ thương mại và biến động tiền tệ toàn cầu, gây khó khăn nhất định cho việc kiểm soát chi phí giá vốn và lập kế hoạch tài chính.

Điểm khác biệt trọng yếu trong chiến lược thích ứng năm 2025 là việc Công ty đã chủ động lành mạnh hóa cấu trúc tài chính để giảm thiểu độ nhạy cảm với rủi ro ngoại hối. Bằng việc quyết liệt tắt toán các khoản vay tại ngân hàng, đưa dư nợ vay từ 111,3 tỷ đồng xuống còn 38 tỷ đồng, Tipharco đã giảm tối đa sự lệ thuộc vào vốn vay và triệt tiêu đáng kể áp lực lãi vay. Giải pháp này không chỉ giúp chi phí tài chính giảm mạnh 27,8% so với năm 2024 mà còn giúp Công ty tự chủ hơn trong việc sử dụng nguồn vốn tự có để thanh toán nhập khẩu, thay vì chịu rủi ro kép từ cả tỷ giá và lãi suất vay ngoại tệ.

Để quản trị rủi ro tỷ giá một cách bền vững, Tipharco duy trì các biện pháp chuyên môn:

- Theo dõi sát sao diễn biến tỷ giá và chính sách tiền tệ của các Ngân hàng Trung ương lớn để chủ động kịch bản thanh toán;
- Tối ưu hóa dòng tiền từ hoạt động kinh doanh để cân đối nhu cầu ngoại tệ ngắn và trung hạn, hạn chế tối đa việc sử dụng nợ vay cho các giao dịch quốc tế;
- Sử dụng linh hoạt các công cụ phòng vệ tỷ giá khi cần thiết để cố định chi phí nhập khẩu trước các đợt biến động mạnh.

Việc thu hẹp quy mô nợ vay kết hợp với cơ chế dự báo dòng tiền chặt chẽ đã giúp Tipharco bảo vệ biên lợi nhuận trước những biến số khó lường của thị trường ngoại hối, tạo lập nền tảng tài chính tự chủ và vững chắc cho giai đoạn phát triển tiếp theo.

Thích ứng với các rủi ro khác

Bên cạnh các rủi ro về kinh tế, pháp lý và thị trường, hoạt động vận hành của Tipharco còn đối mặt với các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh và các tác động ngày càng khó lường từ biến đổi khí hậu. Nhận diện đây là những biến số không thể loại trừ hoàn toàn, Công ty tập trung vào việc thiết lập các hệ thống phòng ngừa và kế hoạch dự phòng để giảm thiểu tối đa mức độ thiệt hại.

Về quản trị tài sản, Tipharco duy trì chính sách mua bảo hiểm toàn diện cho toàn bộ hệ thống nhà máy, kho bãi và văn phòng điều hành. Việc chuyển giao rủi ro thông qua các hợp đồng bảo hiểm uy tín là giải pháp then chốt giúp Công ty bảo toàn nguồn lực tài chính, đảm bảo khả năng phục hồi và tính liên tục của hoạt động sản xuất kinh doanh trong các tình huống bất lợi.

Song song đó, Công ty kiện toàn các kịch bản ứng phó khẩn cấp phù hợp với đặc thù của từng khu vực sản xuất. Hệ thống cảnh báo sớm, quy trình xử lý tình huống và sơ đồ thoát hiểm được rà soát, cập nhật định kỳ để đảm bảo tính thực tiễn. Việc chuẩn hóa các quy trình dự phòng giúp Ban điều hành chủ động điều phối nguồn lực, duy trì chuỗi cung ứng không bị đứt gãy khi có sự cố xảy ra.

Công tác đào tạo kỹ năng ứng phó thảm họa, trọng tâm là an toàn phòng cháy chữa cháy (PCCC) và cứu hộ cứu nạn, được tổ chức thường xuyên cho toàn thể cán bộ công nhân viên. Các buổi diễn tập định kỳ không chỉ nâng cao ý thức phòng ngừa mà còn rèn luyện khả năng phản ứng nhanh, đảm bảo an toàn tuyệt đối về người và tài sản của doanh nghiệp trong mọi tình huống khẩn cấp.

Việc duy trì các biện pháp quản trị rủi ro đồng bộ này thể hiện nỗ lực của Tipharco trong việc xây dựng một nền tảng vận hành an toàn và ổn định. Đây là điều kiện tiên quyết để Công ty đảm bảo năng lực cung ứng bền vững, đáp ứng kỳ vọng của cổ đông và đối tác ngay cả trước những biến động bất ngờ của môi trường tự nhiên.

PHẦN 2

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG

- Tình hình sản xuất kinh doanh
- Tổ chức và nhân sự
- Tình hình đầu tư
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu cổ đông



TỔNG HỢP TÌNH HÌNH CÔNG TY NĂM 2025

1. HOẠT ĐỘNG KINH DOANH CHUNG



DOANH THU THUẦN
316,99 tỷ đồng
Tỷ lệ hoàn thành KH: 79,25%



LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ
15,22 tỷ đồng
Tỷ lệ hoàn thành KH: 52,48%



ĐIỂM SÁNG CHIẾN LƯỢC



TÀI CHÍNH LÀNH MẠNH
Quyết liệt giảm dư nợ
vay từ 111,3 -> 38 tỷ VNĐ



ĐIỂM SÁNG LỚN NHẤT



CHI PHÍ TÀI CHÍNH
GIẢM MẠNH 27,8%

2. NGUYÊN NHÂN CHƯA HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH

1. ÁP LỰC CẠNH TRANH & BIẾN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG PHÂN PHỐI DƯỢC

Doanh thu giảm 13%, cạnh tranh cao (OTC), khoản giảm trừ doanh thu tăng 134% (lên 7,8 tỷ đồng) do chiết khấu hỗ trợ

2. HẠN CHẾ VỐN & ÁP LỰC BIẾN CỐ CỔ ĐÔNG LỚN

Sự cố pháp lý cổ đông lớn gây rào cản tín dụng. Thất chặt vốn lưu động, buộc thu hẹp quy mô, thu hồi nợ

3. TÁC ĐỘNG THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH PHÁP LÝ & THANH KIỂM TRA

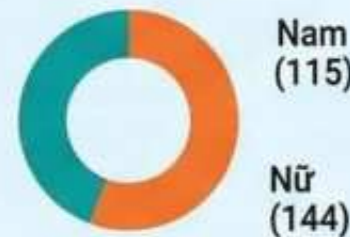
Quy định giá thuốc/BHYT, thanh kiểm tra làm gián đoạn phân phối. Hạn chế linh hoạt giá.

4. GIÁ TĂNG CHI PHÍ ĐẦU VÀO DO YẾU TỐ VĨ MÔ

Lạm phát tăng giá nguyên vật liệu, vận hành. Chi phí QLDN tăng 11%, bán hàng tăng 3%. (Lưu ý: tiết giảm chi phí lãi vay 39,4%)

4. CÁN BỘ NHÂN VIÊN & ĐẦU TƯ

CÁN BỘ NHÂN VIÊN
Tổng số: 259



HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ & TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

- Khoản đầu tư lớn: Không có
- Công ty con, liên kết: Không có

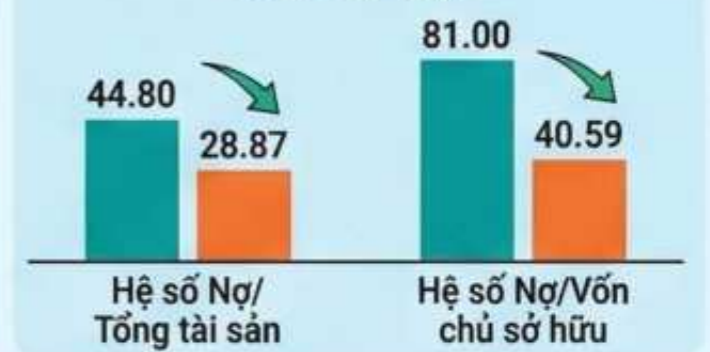
3. CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU

2024 2025

Khả năng thanh toán



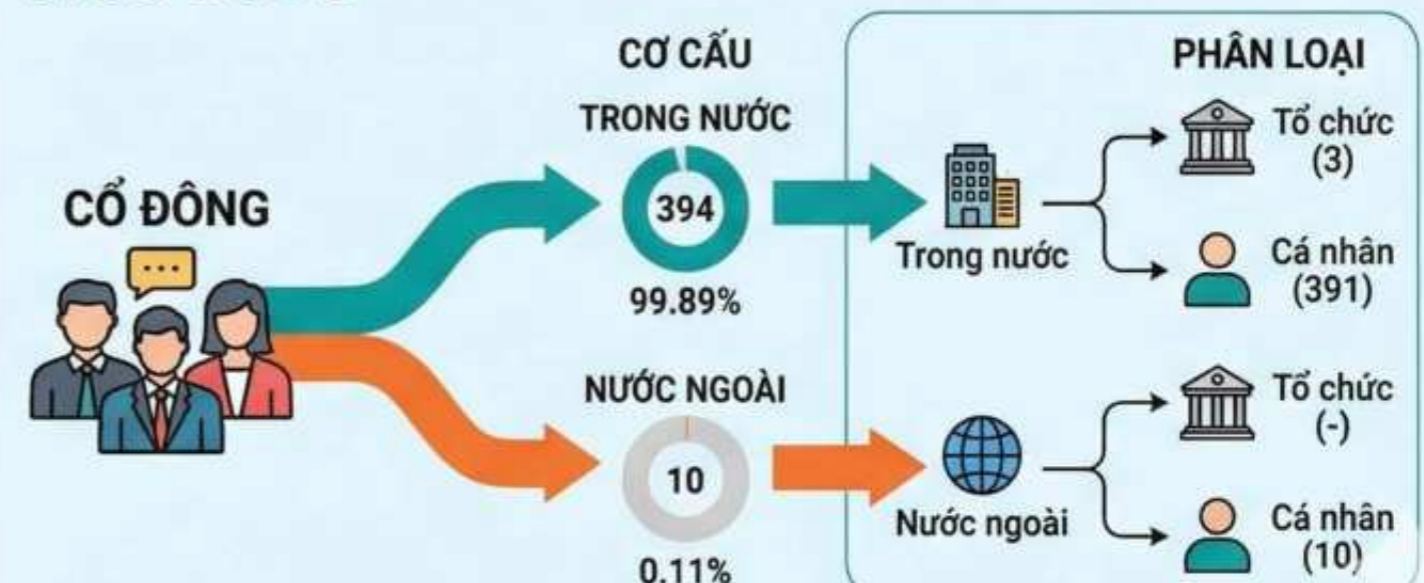
Cơ cấu vốn



Khả năng sinh lời



5. CỔ ĐÔNG



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tipharco được tóm tắt theo bảng sau:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2024	KH 2025	TH 2025	%TH/KH	%2025/2024
1	Doanh thu thuần	364,13	400,00	316,99	79,25%	87,05%
2	Lợi nhuận trước thuế	29,03	29,00	15,22	52,48%	52,43%
3	Lợi nhuận sau thuế	23,14	23,10	12,82	55,50%	55,40%
4	Cổ tức	15%	15%	15%	100,00%	100,0%

Năm 2025 ghi nhận kết quả kinh doanh của Công ty chưa đạt kỳ vọng khi doanh thu thuần đạt 316,99 tỷ đồng (hoàn thành 79,25% kế hoạch) và lợi nhuận trước thuế đạt 15,22 tỷ đồng (tương ứng 52,48% kế hoạch). Sự sụt giảm này chủ yếu do áp lực cạnh tranh gay gắt trên thị trường dược phẩm buộc Công ty phải tăng mạnh các chính sách chiết khấu hỗ trợ đối tác, kết hợp với những rào cản trong việc tiếp cận vốn vay ngân hàng sau biến cố ngoài dự kiến của cổ đông lớn. Bên cạnh đó, các đợt thanh kiểm tra chuyên ngành cùng sự gia tăng chi phí nguyên vật liệu đầu vào đã trực tiếp ảnh hưởng đến tiến độ phân phối và hiệu quả lợi nhuận trong kỳ.

Tuy nhiên, điểm sáng mang tính chiến lược là sự bứt phá trong việc lành mạnh hóa cấu trúc tài chính khi Công ty đã quyết liệt tất toán các khoản nợ, giảm dư nợ vay từ 111,29 tỷ đồng xuống còn 38 tỷ đồng. Đáng chú ý, dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh đạt mức ấn tượng xấp xỉ 100 tỷ đồng, tạo nguồn lực nội tại dồi dào giúp Công ty tự chủ hoàn toàn trong việc tất toán nợ vay và đảm bảo thanh khoản. Việc triệt tiêu áp lực lãi vay và giảm tối đa sự lệ thuộc vào vốn vay bên ngoài đã tạo lập một nền tảng tài chính cực kỳ vững chãi. Đồng thời, việc duy trì mức chi trả cổ tức 15% bằng cổ phiếu đã khẳng định cam kết đồng hành cùng cổ đông và tích lũy nguồn lực sẵn sàng cho chu kỳ phát triển mới bùng nổ hơn.

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2025 của Tipharco:

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	%/DTT	Năm 2025	%/DTT	%2025/2024
1	Doanh thu thuần	364,13	100,00%	316,99	100,00%	87,05%
2	Giá vốn hàng bán	286,24	78,61%	250,54	79,04%	87,53%
3	Lợi nhuận gộp	77,89	21,39%	66,44	20,96%	85,30%
4	Chi phí bán hàng	12,34	3,39%	12,75	4,02%	103,32%
5	Chi phí quản lý	31,25	8,58%	34,68	10,94%	110,98%
6	Doanh thu tài chính	0,31	0,09%	0,28	0,09%	90,32%
7	Chi phí tài chính	6,03	1,66%	4,35	1,37%	72,14%
8	Lợi nhuận từ HDKD	28,59	7,85%	14,95	4,72%	52,29%
9	Lợi nhuận khác	0,44	0,12%	0,26	0,08%	59,09%
10	Lợi nhuận trước thuế	29,03	7,97%	15,22	4,80%	52,43%
11	Lợi nhuận sau thuế	23,14	6,35%	12,82	4,04%	55,40%

Bên cạnh những thách thức về doanh thu và lợi nhuận, chi phí quản lý doanh nghiệp lại tăng 11% (từ 31,2 tỷ lên 34,6 tỷ đồng), chủ yếu do chi phí dịch vụ mua ngoài tăng mạnh 24%, chi phí bán hàng tăng khoảng 3%. Điểm sáng lớn nhất có thể thấy nằm tại sự sụt giảm của chi phí tài chính khi ghi nhận mức giảm mạnh 27,8% (xuống còn 4,35 tỷ đồng) so với năm 2024. Nguyên nhân chính do Công ty đã tất toán phần lớn các khoản vay ngắn hạn tại ngân hàng BIDV, đưa số dư nợ vay từ 111,3 tỷ đồng đầu năm xuống chỉ còn 38 tỷ đồng tại ngày 31/12/2025.

NGUYÊN NHÂN CHƯA HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH 2025

Phân tích các yếu tố tác động



1 ÁP LỰC CẠNH TRANH & BIẾN ĐỘNG THỊ TRƯỜNG PHÂN PHỐI DƯỢC

- Doanh thu thuần sụt giảm 13%
- Cạnh tranh gay gắt về giá tại kênh OTC từ các cơ sở sản xuất lớn
- Chủ động tháo gỡ khó khăn cho hệ thống phân phối bằng chiết khấu thương mại
- Khoản giảm trừ doanh thu: 7.8 tỷ đồng (tăng 134%)



2 HẠN CHẾ VỀ NGUỒN VỐN & ÁP LỰC TỪ BIẾN CỐ CỔ ĐÔNG LỚN

- Sự cố của cổ đông lớn gây rào cản tiếp cận & duy trì hạn mức tín dụng
- Thu hẹp quy mô tài chính, quyết liệt thu hồi công nợ & tắt toán nợ vay
- Nguồn vốn lưu động bị thắt chặt, hạn chế khả năng bứt phá doanh số



3 TÁC ĐỘNG TỪ THAY ĐỔI CHÍNH SÁCH PHÁP LÝ & HOẠT ĐỘNG THANH KIỂM TRA

- Quy định quản lý giá thuốc và BHYT ngày càng khắt khe
- Các đợt kiểm tra chuyên ngành đột xuất làm gián đoạn phân phối tạm thời
- Hạn chế khả năng điều chỉnh giá linh hoạt, áp lực lên tối ưu hóa lợi nhuận



4 SỰ GIA TĂNG CHI PHÍ ĐẦU VÀO DO YẾU TỐ VĨ MÔ

- Lạm phát và biến động thị trường nguyên liệu toàn cầu
- Chi phí tăng: Quản lý doanh nghiệp +11%, Bán hàng +3%, Vận hành đáng kể (Logistics, sản xuất)
- Nỗ lực tiết giảm chi phí lãi vay đạt 39.4%
- Lợi nhuận bị ảnh hưởng do chi phí tăng trong bối cảnh doanh thu thu hẹp

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Công tác Tổ chức và Nhân sự

Danh sách Ban lãnh đạo:

STT	Thành viên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu
I. Hội đồng quản trị			
1	Đặng Việt Anh	Chủ tịch HĐQT	0%
2	Lê Thanh Tùng	Phó Chủ tịch HĐQT Tổng Giám đốc	0,17%
3	Lý Thị Xuân Mai	Thành viên HĐQT Phó Tổng Giám đốc	0,17%
4	Đặng Thị Thu Hằng	Thành viên HĐQT	24,41%
5	Thái Văn Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	0%
6	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT độc lập	0%
7	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thành viên HĐQT	0%
8	Nguyễn Quang Huy	Thành viên HĐQT	0%
9	Trần Ngọc Tuấn	Thành viên HĐQT độc lập	0%
II. Ban kiểm soát			
1	Ông: Đồng Hải Hà	Trưởng Ban Kiểm soát	0%
2	Bà: Trần Thị Bích Nhi	Phó trưởng Ban Kiểm soát	0%
3	Ông: Lê Văn Sơn	Thành viên Kiểm soát	0%
III. Ban điều hành			
1	Bà Lê Thị Mỹ Tiên	Kế toán trưởng	0,01%

Những thay đổi trong ban điều hành trong năm 2025: Không có

TÓM TẮT LÝ LỊCH NGƯỜI NỘI BỘ

NHÂN SỰ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẠI 31/12/2025

01 Ông Đặng Việt Anh Chủ tịch HĐQT

- **Năm sinh:** 1978
- **Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

CTCP Mía đường Sơn La	Chủ tịch HĐQT	Từ 10/2015 - nay
-----------------------	---------------	------------------

02 Ông Lê Thanh Tùng Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

- **Năm sinh:** 1990
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân danh dự Quản trị Kinh doanh, Tiến sỹ Đầu tư và Tài chính
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

Công ty cổ phần Tập đoàn Bamboo Capital	Phó Tổng Giám đốc	Từ 12/2025 đến nay
Tổng Công ty cổ phần Bảo Hiểm AAA	Thành viên Hội đồng quản trị	Từ 04/2024 đến nay

03 Bà Lý Thị Xuân Mai Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

- **Năm sinh:** 1992
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Tài chính
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:** Không có

04 Bà Đặng Thị Thu Hằng Thành viên HĐQT

- **Năm sinh:** 1977
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Thương mại
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

CTCP Đường Kontum	Tổng Giám đốc	Từ 10/2017 đến nay
CTCP Đường Trà Vinh	Chủ tịch HĐQT	Từ 2019 đến nay
CTCP Mía đường Tuy Hoà	Tổng Giám đốc	Từ 10/2019 đến nay
CTCP Mía đường Sóc Trăng	Chủ tịch HĐQT	Từ 01/2026 đến nay

05 Ông Nguyễn Quốc Khánh Thành viên độc lập HĐQT

- **Năm sinh:** 1964
- **Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư Kỹ thuật Hóa học và thực phẩm, Cử nhân QTKD, Cử nhân Ngữ văn Anh
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

CTCP Sữa Việt Nam	Giám đốc điều hành - Nghiên cứu và Phát triển	Từ 09/2009 – nay
Driftwood Dairy Holding Corporation	Thành viên độc lập HĐQT	Từ 03/2014 – nay
CTCP Gilimex	Thành viên độc lập HĐQT	Từ 04/2019 – nay
CTCP Tapiotek	Phó Chủ tịch HĐQT	Từ 10/2022 – nay

06 Ông Thái Văn Hùng Thành viên độc lập HĐQT

- **Năm sinh:** 1972
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Khoa học
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

CTCP Mía đường Sơn La	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Từ 2015 đến nay
-----------------------	--	-----------------

07 Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung Thành viên HĐQT

- **Năm sinh:** 1987
- **Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Quản trị kinh doanh, Dược sĩ Đa khoa
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:** Không có

Công ty TNHH Chăm Sóc Sức Khoẻ Mạnh Việt	Giám đốc	Từ 07/2020 đến nay
--	----------	--------------------

08 Ông Nguyễn Quang Huy Thành viên HĐQT

- **Năm sinh:** 1979
- **Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư xây dựng
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

CTCP Alpha Fastener	Chủ tịch HĐQT	Từ 2025 đến nay
CTCP Việt Xuân Mới Miền Nam	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	Từ 02/2021 đến nay

09 Ông Trần Ngọc Tuấn Thành viên độc lập HĐQT

- **Năm sinh:** 1977
- **Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Tài chính, Cử nhân Thương mại quốc tế
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

CTCP Chitta Eco Holdings	Chủ tịch HĐQT	Từ 07/2024 đến nay
CTCP Unik Xanh	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Từ 03/2025 đến nay
CTCP Giáo dục UnikFuture	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Từ 09/2025 đến nay
CTCP Chứng khoán SBS	Phó Chủ tịch HĐQT	Từ 11/2022 đến nay

TÓM TẮT LÝ LỊCH NGƯỜI NỘI BỘ NHÂN SỰ BAN KIỂM SOÁT VÀ KẾ TOÁN TRƯỞNG TẠI 31/12/2025

01 Ông Đồng Hải Hà Trưởng Ban Kiểm soát

- **Năm sinh:** 1977
- **Trình độ chuyên môn:** Kỹ sư xây dựng, Thạc sĩ quản lý xây dựng, Cử nhân Luật
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Trưởng Ban kiểm soát	Từ 07/2022 – nay
CTCP BCG Land	Trưởng Ban kiểm soát	Từ 06/2022 – nay
Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	Trưởng Ban kiểm soát	Từ 08/2022 – nay
CTCP BCG Energy	Trưởng Ban kiểm soát	Từ 07/2022 – nay
CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng	Trưởng Ban kiểm soát	Từ 05/2023 – nay
Công ty TNHH Tracodi E&C	Trưởng Ban kiểm soát	Từ 06/2023 – nay

02 Bà Trần Thị Bích Nhi Phó Trưởng Ban Kiểm soát

- **Năm sinh:** 1964
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Kinh tế
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

Công ty CP mía đường Kon Tum	Trưởng Ban kiểm soát	Từ 07/2015 đến nay
------------------------------	----------------------	--------------------

03

Ông Hoàng Quốc Trung Thành viên Ban Kiểm soát

- **Năm sinh:** 1991
- **Trình độ chuyên môn:** Thạc sĩ Kế toán
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:**

CTCP Thành Phúc	Thành viên Ban kiểm soát	Từ 02/2023 – nay
Tổng CTCP Bảo hiểm AAA	Thành viên Ban kiểm soát	Từ 04/2023 – nay
CTCP Phát triển Nguyễn Hoàng	Thành viên Ban kiểm soát	Từ 05/2023 – nay
Công ty TNHH Tracodi E&C	Thành viên Ban kiểm soát	Từ 06/2023 – nay
CTCP BCG Land	Thành viên Ban kiểm soát	Từ 07/2023 – nay
CTCP Du lịch Casa Marina	Trưởng Ban kiểm soát	Từ 08/2024 – nay
CTCP BCG Khu Công nghiệp Cát Trinh	Trưởng Ban kiểm soát	Từ 08/2024 – nay
Công ty TNHH Indochina Hội An Beach	Trưởng Ban kiểm soát	Từ 08/2024 – nay
CTCP BCG Eco	Trưởng Ban kiểm soát	Từ 08/2024 – nay
CTCP Tập đoàn Xây dựng Tracodi	Thành viên Ban kiểm soát	Từ 07/2025 – nay
CTCP BCG Energy	Thành viên Ban kiểm soát	Từ 08/2025 – nay

04

Bà Lê Thị Mỹ Tiên Kế toán trưởng

- **Năm sinh:** 1978
- **Trình độ chuyên môn:** Cử nhân Kinh tế (chuyên ngành Tài chính Tín dụng)
- **Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác:** Không có
- **Quá trình công tác:**

Từ 10/1999 đến 7/2003	Công ty Dược và Vật tư Y tế Tiên Giang	Nhân viên Kế toán
Từ 07/2003 đến 08/2012	Công ty Dược và Vật tư Y tế Tiên Giang	Phó phòng Kế toán
Từ 02/2006 đến 08/2012	CTCP Dược phẩm Tipharco	Phó phòng Kế toán
Từ 08/2012 đến nay	CTCP Dược phẩm Tipharco	Kế toán trưởng



Số lượng cán bộ, nhân viên: 259 nhân viên.

Người lao động	Nam	Nữ	Tổng
----------------	-----	----	------

Thống kê theo loại hợp đồng lao động

Không xác định thời hạn	71	111	182
Xác định thời hạn 1 - 3 năm	43	33	76
Hợp đồng thời vụ, ngắn hạn	0	0	0
Hợp đồng thử việc	1	0	1

Thống kê theo độ tuổi

< 30	26	31	57
Từ 30 < 50	80	100	180
> 50	9	13	22

Thống kê theo vùng

Khu vực miền Bắc	1	3	4
Khu vực miền Trung	0	0	0
Khu vực miền Nam	114	141	255
Tổng số lao động	115	144	259

Thu nhập bình quân

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
Mức thu nhập bình quân (triệu VNĐ/người/tháng)	6.457.000	8.075.000	11.616.000	11.135.000	13.662.150

Chính sách đối với người lao động

Tipharco xác định con người là tài sản quý giá nhất và là nền tảng cho sự phát triển bền vững. Công ty luôn nỗ lực xây dựng một môi trường làm việc chuyên nghiệp, nhân văn, nơi mỗi cá nhân đều có cơ hội phát triển và được đãi ngộ xứng đáng với những đóng góp của mình.

Chế độ làm việc

- Thời gian làm việc: Công ty áp dụng chế độ làm việc 8 giờ/ngày, 5,5 ngày/tuần (nghỉ chiều Thứ Bảy và Chủ Nhật). Tùy theo đặc thù công việc, khối gián tiếp làm việc theo giờ hành chính và khối trực tiếp sản xuất được bố trí theo ca kíp nhằm đảm bảo tối ưu hóa vận hành.
- Chế độ nghỉ ngơi: Tuân thủ nghiêm ngặt Bộ luật Lao động với 11 ngày nghỉ lễ, Tết và 12 ngày phép năm đối với nhân sự có thâm niên từ 12 tháng. Lao động nước ngoài được hưởng thêm các ngày nghỉ lễ theo quốc tịch theo quy định hiện hành.
- Môi trường làm việc: Hệ thống văn phòng được thiết kế khang trang, hiện đại. Khu vực sản xuất đạt chuẩn GMP-WHO và kho GSP, được trang bị đầy đủ công cụ, phương tiện bảo hộ và hệ thống vệ sinh lao động chuẩn mực nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người lao động.

Chính sách tuyển dụng

Công tác tuyển dụng tại Tipharco được thực hiện một cách bài bản, bám sát chiến lược phát triển dài hạn và kế hoạch nhân sự hàng năm của Công ty. Với định hướng ưu tiên nguồn lực chất lượng cao, Công ty tập trung thu hút đội ngũ lao động có trình độ đại học và sau đại học, đồng thời chú trọng các ứng viên sở hữu chuyên môn giỏi và kinh nghiệm thực tiễn phù hợp với yêu cầu vận hành. Bên cạnh đó, Tipharco luôn mở rộng cửa đón nhận những sinh viên tốt nghiệp loại khá, giỏi từ các cơ sở giáo dục trong và ngoài nước nhằm bồi dưỡng và tạo nguồn nhân sự kế thừa tiềm năng, đảm bảo sự phát triển nội lực bền vững trong tương lai.

Chính sách đào tạo

Hoạt động đào tạo và phát triển nguồn nhân lực luôn được Tipharco chú trọng nhằm nâng cao chất lượng chuyên môn và nghiệp vụ một cách khoa học và hệ thống. Công ty thường xuyên cử những cán bộ có thành tích xuất sắc tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên sâu tại các trường đại học và trung tâm dạy nghề uy tín, đồng thời tạo điều kiện cho đội ngũ lao động tham gia các chuyến tham quan thực tế để cập nhật công nghệ và mô hình kỹ thuật mới. Ngoài công tác chuyên môn, các đợt tập huấn về an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy và đào tạo tại chỗ cho công nhân trực tiếp vận hành máy móc luôn được tổ chức định kỳ, giúp đội ngũ quản lý và người lao động không ngừng hoàn thiện kỹ năng, kiến thức và đảm bảo an toàn trong sản xuất.

Chính sách lương thưởng và phúc lợi

Tipharco xây dựng cơ chế lương thưởng dựa trên sự đóng góp thực tế của mỗi cá nhân vào sự phát triển chung, đảm bảo tính công bằng thông qua hệ thống thang bảng lương và các thỏa thuận lao động minh bạch. Bên cạnh tiền lương và các khoản thưởng dịp lễ, Tết theo quy định, Công ty còn áp dụng chính sách thưởng đột xuất cho các cá nhân, tập thể có sáng kiến sáng tạo hoặc thành tích vượt trội mang lại hiệu quả cao trong sản xuất kinh doanh. Hệ thống phúc lợi của Công ty được thực hiện toàn diện thông qua các hoạt động nghỉ mát hàng năm, quà tặng sinh nhật, khen thưởng khuyến học cho con em cán bộ nhân viên và các chính sách trợ cấp độc hại, công tác phí. Những nỗ lực này, kết hợp cùng các phong trào văn hóa, thể thao và hoạt động từ thiện, đã tạo dựng niềm tin và động lực mạnh mẽ để người lao động yên tâm gắn bó, cống hiến hết mình cho sự phát triển của doanh nghiệp.

Quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động

Về lộ trình sở hữu cổ phần, hàng năm Ban điều hành đều chủ động xây dựng các tiêu chí đánh giá và quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động dựa trên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh để trình Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông phê duyệt. Đây được xem là cơ chế ghi nhận nỗ lực và gắn kết lợi ích giữa nhân viên với sự thành công của Công ty. Tuy nhiên, căn cứ vào tình hình thực tế và định hướng quản trị trong giai đoạn vừa qua, Công ty ghi nhận trong 05 năm liên tiếp gần đây không phát sinh hoạt động phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP).

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

Hoạt động đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục kiên trì với chiến lược tập trung nguồn vốn tối đa cho các hoạt động kinh doanh cốt lõi. Tipharco không thực hiện các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn hay dài hạn ra bên ngoài; theo đó, các chỉ tiêu về chứng khoán kinh doanh, đầu tư vào công ty con, công ty liên kết hay góp vốn vào các đơn vị khác đều ghi nhận số dư bằng không tại thời điểm cuối kỳ.

Về đầu tư hạ tầng, nguồn lực của Công ty chủ yếu được phân bổ để duy trì và cải tiến hệ thống tài sản hiện hữu nhằm đảm bảo tính liên tục và nâng cao hiệu quả vận hành của các dây chuyền sản xuất. Đáng chú ý, chỉ tiêu chi phí xây dựng cơ bản dở dang tại thời điểm chốt báo cáo ghi nhận bằng không, phản ánh thực tế Công ty không triển khai các dự án xây dựng mới quy mô lớn trong năm 2025 mà tập trung vào việc tối ưu hóa năng lực sản xuất sẵn có để đảm bảo an toàn tài chính và hiệu quả sử dụng vốn.

Các khoản đầu tư lớn: Không có

Các công ty con, công ty liên kết: Không có

Tình hình tài chính

Tình hình tài chính

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	% 2025 /2024
1	Tổng giá trị tài sản	336,83	279,6	83,01%
2	Doanh thu thuần	364,13	316,99	87,05%
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	28,59	14,95	52,29%
4	Lợi nhuận khác	0,44	0,26	59,09%
5	Lợi nhuận trước thuế	29,03	15,22	52,43%
6	Lợi nhuận sau thuế	23,14	12,82	55,40%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	15%	15%	100,00%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2024	Năm 2025
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,53	2,29
Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	0,83	1,29
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	44,80%	28,87%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	81,00%	40,59%
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	2,44	2,71
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,13	1,03
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,40%	4,00%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	13,30%	6,66%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	7,20%	4,16%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,90%	4,70%

Năm 2025 đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong chiến lược quản trị tài chính của Tipharco. Dưới đây là phân tích chi tiết về sức khỏe tài chính của Công ty thông qua các nhóm chỉ số then chốt:

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Khả năng thanh khoản của Tipharco ghi nhận sự cải thiện vượt bậc, đưa Công ty vào nhóm các doanh nghiệp có cấu trúc tài chính an toàn cao.

Hệ số thanh toán ngắn hạn tăng mạnh từ 1,53 lên 2,29 lần; đặc biệt, hệ số thanh toán nhanh bứt phá từ 0,83 lên 1,29 lần (vượt ngưỡng an toàn chuẩn là 1,0). Sự gia tăng này là kết quả trực tiếp của chiến lược tắt toán nợ vay ngắn hạn và tối ưu hóa quản trị khoản phải thu. Việc duy trì hệ số thanh toán nhanh > 1 khẳng định Tipharco hoàn toàn chủ động về dòng tiền để đáp ứng các nghĩa vụ nợ tức thời mà không phụ thuộc vào việc giải phóng hàng tồn kho. Đây là "lá chắn" vững chắc giúp Công ty ứng phó với các biến động thắt chặt tín dụng từ thị trường.

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Năm 2025, Công ty đã thực hiện thành công mục tiêu "Deleverage" (giảm đòn bẩy tài chính) một cách quyết liệt. Hệ số Nợ/Tổng tài sản giảm từ 44,8% xuống 28,9%; Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (VCSH) giảm sâu từ 81,0% xuống còn 40,6%. Việc cắt giảm dư nợ vay từ 111,3 tỷ đồng xuống còn 38 tỷ đồng đã giúp Tipharco giảm đáng kể áp lực chi phí lãi vay (giảm 27,8% so với năm trước). Cấu trúc vốn hiện tại với tỷ trọng VCSH chiếm ưu thế tuyệt đối cho thấy năng lực tự chủ tài chính rất cao, tạo dư địa lớn để Công ty huy động vốn vay dài hạn cho các dự án đầu tư trọng điểm trong giai đoạn 2026-2030.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Dù doanh thu chịu áp lực chung từ thị trường, công tác quản trị nội bộ vẫn ghi nhận những điểm sáng về hiệu suất. Vòng quay hàng tồn kho cải thiện từ 2,44 lên 2,71 vòng. Tuy nhiên, vòng quay tổng tài sản giảm nhẹ từ 1,13 xuống 1,03 vòng. Hiệu quả luân chuyển hàng tồn kho tăng cho thấy chính sách quản trị chuỗi cung ứng và điều tiết sản xuất đang đi đúng hướng, giúp giảm chi phí lưu kho và hạn chế rủi ro đọng vốn. Việc vòng quay tổng tài sản giảm nhẹ chủ yếu do doanh thu thuần tăng trưởng chậm hơn tốc độ tích lũy tài sản và quá trình lành mạnh hóa bảng cân đối kế toán đang ở giai đoạn chuyển đổi.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Các chỉ số sinh lời ghi nhận sự sụt giảm trong ngắn hạn, phản ánh giai đoạn chuyển đổi mô hình và áp lực cạnh tranh. ROS giảm từ 6,4% xuống 4,0%; ROE giảm từ 13,3% xuống 6,7%. Biên lợi nhuận thu hẹp chủ yếu do nguyên nhân khách quan khi Công ty chủ động tăng chiết khấu thương mại để bảo vệ thị phần tại kênh OTC, đây được xem là một trong những bước đệm cần thiết cho lộ trình tăng trưởng trong những năm tiếp theo.

Hệ thống chỉ số tài chính năm 2025 phản ánh hình ảnh một Tipharco An toàn hơn - Tinh gọn hơn - Sẵn sàng hơn. Công ty đã đánh đổi tốc độ tăng trưởng lợi nhuận ngắn hạn để đổi lấy sự bền vững tuyệt đối về cấu trúc vốn và thanh khoản, tạo tiền đề vững chắc cho các mục tiêu tham vọng trong nhiệm kỳ 2026-2031.

TÌNH HÌNH CƠ CẤU CỔ ĐÔNG và thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Cổ phần:

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược phẩm Tipharco
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 9.605.318 cổ phần
- Tổng giá trị cổ phiếu đang lưu hành theo mệnh giá: 96.053.180.000 đồng.
- Tổng số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định điều lệ công ty hay cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần.
- Chứng khoán của Công ty giao dịch tại nước ngoài hoặc Công ty bảo trợ việc phát hành và niêm yết chứng khoán tại nước ngoài: Không có

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 24/02/2026

STT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	394	9.594.847	99,89%
1	Tổ chức	3	2.514.310	26,18%
2	Cá nhân	391	7.080.537	73,71%
3	Cổ đông ưu đãi	-	-	0,00%
II	Cổ đông nước ngoài	10	10.471	0,11%
1	Tổ chức	-	-	0,00%
2	Cá nhân	10	10.471	0,11%

3	Cổ đông ưu đãi	-	-	0,00%
III	Cổ phiếu quỹ	-	-	0,00%
IV	Cổ đông nhà nước	-	-	0,00%
Tổng cộng		404	9.605.318	100,00%

Danh sách cổ đông lớn Theo danh sách cổ đông tại ngày 24/02/2026

STT	Tên	Phân loại cổ đông	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ
1	Nguyễn Hồ Nam	Cá nhân trong nước	2.387.773	24,86%
2	Đặng Thị Thu Hằng	Cá nhân trong nước	2.344.353	24,41%
3	Nguyễn Phương Hoa	Cá nhân trong nước	1.082.490	11,27%
4	CTCP Tập đoàn Bamboo Capital	Tổ chức trong nước	2.018.200	21,01%
5	CTCP Magnolia Investment	Tổ chức trong nước	495.765	5,16%

- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty theo quy định pháp luật: Tỷ lệ SHNN tối đa của DTG là 50% (Theo công văn số 5390/UBCK-PTTT ngày 15/08/2022 của Ủy ban chứng khoán Nhà nước).

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Kể từ thời điểm thành lập Công ty đến nay, Công ty không thực hiện giảm vốn điều lệ và Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ 8 lần, cụ thể:

ĐVT: triệu đồng

TT	Thời gian	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau khi tăng vốn	Hình thức phát hành	Đơn vị cấp phép
1	06/2015	750	15.750	Phát hành cổ phiếu ESOP	<ul style="list-style-type: none"> Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Tiền Giang
		7.500	23.250	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	
2	12/2016	1.162,5	24.412,5	Phát hành cổ phiếu ESOP	
		9.570	33.982,5	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ	
3	04/2018	20.000	53.982,5	Phát hành cổ phiếu ESOP, Phát hành cổ phiếu riêng lẻ, Chào bán cổ phiếu ra công chúng	
4	09/2019	9.176,78	63.159,28	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	
5	09/2023	9.472,82	72.632,10	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2022	
6	07/2024	10.893,63	83.525,73	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2023	
7	08/2025	12.527,45	96.053,18	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2024	

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Công ty không có cổ phiếu quỹ và không có giao dịch trong năm.
Các chứng khoán khác: Không có.

PHẦN 3

Báo cáo Ban Điều hành

- Đánh giá kết quả kinh doanh
- Đánh giá hoạt động sản xuất
- Đánh giá Tình hình tài chính
- Kế hoạch phát triển



BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH 2025

1. ĐÁNH GIÁ BÁN HÀNG VÀ KÊNH PHÂN PHỐI

Tổng quan: Cơ cấu doanh thu dịch chuyển rõ nét, thích ứng với biến động nguồn vốn.



OTC (Bán lẻ)

Doanh thu: 197.38 tỷ đồng
Tỷ trọng: 62.3%
Vai trò: Chủ đạo



ETC (Đấu thầu bệnh viện)

Doanh thu: 89.82 tỷ đồng
Tăng trưởng: 15.5%
Tỷ trọng: 28.3%
Chiến lược: Ưu tiên mảng có dòng tiền ổn định do hạn chế vốn vay ngân hàng.



Bao tiêu và Gia công

Doanh thu (năm trước): 46.26 tỷ đồng
Doanh thu (năm nay): 27.7 tỷ đồng
Tỷ trọng: 8.74%
Nguyên nhân sụt giảm: Thay đổi chiến lược đối tác và sự thận trọng trong lựa chọn đơn hàng thanh toán nhanh.

3. TÌNH HÌNH CẤP ĐĂNG KÝ VÀ R&D



Tổng số giấy
242

Số lượng tăng:
+14



Chi tiết cấp mới:
4 Nhóm điều trị phổ biến
8 Phục vụ xuất khẩu

Tiến bộ đạt được:

- Nộp 03 bộ hồ sơ thuốc tim mạch (viên nén bao phim)
- Nộp 12 bộ hồ sơ gia công - bao tiêu cấu trúc khó
- Hoàn thành 25 công thức thuốc và thực phẩm bảo vệ sức khỏe
- Cải tiến 16 nội dung trên 15 sản phẩm nhằm tối ưu giá thành

5. KẾ HOẠCH KINH DOANH 2026

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Doanh thu thuần:
360.5
tỷ đồng

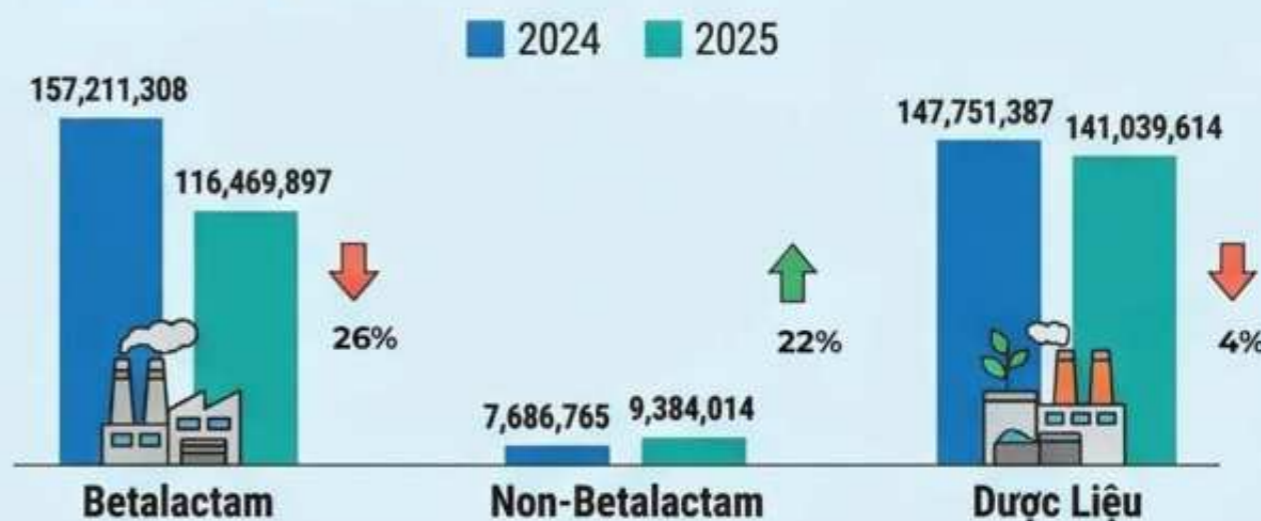
Lợi nhuận trước thuế:
28.8
tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế:
23.0
tỷ đồng

Tăng trưởng LN so với 2025:
89.5%

Cổ tức:
15%
(5% tiền mặt, 10% cổ phiếu)

2. SẢN LƯỢNG THEO NHÀ MÁY



4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH



TÀI SẢN (tỷ đồng)

Chỉ tiêu	2024	2025	Tỷ trọng 2025
Tài sản ngắn hạn	229.5	183.3	65.55%
Tài sản dài hạn	107.3	96.3	34.45%
Tổng tài sản	336.8	279.6	



NỢ PHẢI TRẢ

Chỉ tiêu	2024	2025	Tỷ trọng 2025
Nợ ngắn hạn	150.0	79.9	99.00%
Nợ dài hạn	0.7	0.8	01.00%
Tổng nợ phải trả	150.8	80.7	

GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM



Thị trường & Kinh doanh

- Chiến lược Bắc tiến: Lập VPĐD tại Hà Nội
- Tối ưu kênh ETC vào nhóm thuốc biên lợi nhuận cao
- Chính sách bán hàng linh hoạt và kiểm soát nợ



Nghiên cứu & Phát triển

- Hoàn thiện báo cáo tương đương sinh học (BE) theo TT 07/2022/TT-BYT
- Nộp 12-18 hồ sơ mới tập trung vào tim mạch, đái tháo đường



Quản trị & Tài chính

- Tiết giảm chi phí lãi vay nhờ tái toán nợ 2025
- Nâng cấp hệ thống KPI và đào tạo nhân sự trình độ cao
- Tối ưu hóa chuỗi cung ứng và dự báo nhu cầu

ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Đánh giá công tác bán hàng và kênh phân phối

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	TH 2024	TH 2025	%/DTT
1	Kênh OTC	234,09	197,38	62,27%
2	Kênh ETC	77,75	89,82	28,33%
3	Kênh bao tiêu	46,26	27,70	8,74%
4	Doanh thu khác	6,02	2,09	0,66%
Doanh thu thuần		364,13	316,99	100,00%

Trong năm 2025, cơ cấu doanh thu của Công ty có sự chuyển dịch rõ nét, phản ánh nỗ lực thích ứng của Ban điều hành trước những biến động về nguồn vốn:

- Kênh OTC (Bán lẻ): Tiếp tục giữ vai trò chủ đạo với doanh thu đạt 197,38 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 62,3% doanh thu thuần. Dù tỷ trọng có sự sụt giảm nhẹ so với mức 64,3% của năm trước, đây vẫn là kênh đóng góp quan trọng vào doanh thu và lợi nhuận gộp của Công ty.
- Kênh ETC (Đấu thầu bệnh viện): Ghi nhận sự chuyển dịch tích cực với mức tăng trưởng 15,5%, đạt doanh thu 89,82 tỷ đồng và nâng tỷ trọng đóng góp lên 28,3%. Việc đẩy mạnh kênh ETC là quyết sách chủ động của Ban điều hành nhằm ưu tiên các mảng kinh doanh có dòng tiền ổn định trong bối cảnh việc tiếp cận nguồn vốn vay ngân hàng gặp nhiều hạn chế trước những biến động đột ngột và nằm ngoài tầm kiểm soát trong năm 2025. Dù biên lợi nhuận có phần thu hẹp, nhưng đặc tính dòng tiền đều đặn, sản lượng ổn định của kênh ETC đã giúp Công ty giảm bớt sự phụ thuộc quá lớn vào kênh OTC vốn gặp phải nhiều khó khăn trong năm 2025, chủ động tự cân đối nguồn vốn hoạt động và đảm bảo tính liên tục của các hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kênh Bao tiêu và Gia công: Doanh thu sụt giảm mạnh từ 46,26 tỷ đồng xuống còn 27,7 tỷ đồng (chiếm 8,74% tỷ trọng). Sự sụt giảm này phản ánh sự thay đổi trong chiến lược kinh doanh của các đối tác gia công và sự thận trọng của Công ty trong việc lựa chọn các đơn hàng đảm bảo khả năng thanh toán nhanh.

Đánh giá sản lượng theo nhà máy

ĐVT: Sản phẩm

STT	Nhà máy	Sản lượng 2024	Sản lượng 2025	2025/2024
1	Nhà máy Betalactam	157.211.308	116.469.897	74%
2	Nhà máy Non-Betalactam	7.686.765	9.384.014	122%
3	Dược Liệu	147.513.873	141.039.614	96%
Tổng cộng		312.411.946	266.893.525	85%

Trong năm 2025, tổng sản lượng sản xuất của Công ty ghi nhận mức sụt giảm 15% (xuống còn 266,9 triệu đơn vị), tương ứng với đà giảm 13% của chỉ tiêu doanh thu thuần trên Báo cáo tài chính. Sự sụt giảm này tập trung chủ yếu tại phân khúc Betalactam (giảm 26%, đạt 116,5 triệu đơn vị), phản ánh động thái thu hẹp quy mô sản xuất đối với dòng kháng sinh chủ lực trước áp lực cạnh tranh gay gắt tại kênh OTC, cùng với sự sụt giảm đơn hàng từ các đối tác gia công – bao tiêu.

Ngược lại, khối Non-Betalactam ghi nhận mức tăng trưởng ấn tượng 22%, đồng pha với sự tăng trưởng của nhóm thuốc điều trị và kênh kinh doanh ETC. Những diễn biến trên là minh chứng rõ nét cho nỗ lực tái cấu trúc danh mục sản phẩm của Công ty nhằm tối ưu hóa khả năng thích nghi trước áp lực cạnh tranh và sự thay đổi của thị trường.

Những tiến bộ đạt được

Tình hình cấp đăng ký mới:

Tính đến thời điểm hiện tại, tổng số Giấy đăng ký lưu hành do Công ty sở hữu đạt 242 số, tăng 14 số so với cùng kỳ năm 2024. Trong danh mục cấp mới, có 04 số mới thuộc nhóm điều trị phổ biến (kháng sinh, giảm đau) và đặc biệt có 08 số đăng ký phục vụ cho mục đích xuất khẩu, đây là bước đi chiến lược nhằm khai thác các thị trường mới, tạo tiền đề để sản phẩm của Công ty từng bước tiếp cận và mở rộng thị phần sang các nước trong khu vực.

STT	Tên sản phẩm	Dạng bào chế	Nhóm điều trị
1	Ampicilin 500mg	Viên nang cứng	Kháng sinh
2	Cefaclor 250mg	Viên bao phim	Kháng sinh
3	Ibuprofen 400mg	Viên bao phim	Giảm đau, hạ sốt, kháng viêm
4	No – panes forte	Viên bao phim	Giảm đau



Công tác nộp hồ sơ đăng ký thuốc mới:

Trong năm 2025, Công ty đã hoàn tất và nộp 03 bộ hồ sơ đăng ký thuốc mới thuộc nhóm điều trị tim mạch với dạng bào chế viên nén bao phim. Đây là các sản phẩm có tính mới và tiềm năng thị trường lớn, đã trải qua các giai đoạn thử nghiệm với độ khó kỹ thuật tương đối cao, kỳ vọng sẽ chính thức được cấp Giấy đăng ký lưu hành vào năm 2027.

Đối với kênh gia công – bao tiêu, Công ty đã nộp 12 bộ hồ sơ đăng ký mới, bao gồm các sản phẩm có cấu trúc bào chế độc đáo và độ khó cao, tiêu biểu như:

- Dạng Kit phối hợp: Kết hợp viên nang cứng và viên nén bao phim trên cùng một đơn vị vỉ.
- Dạng viên bao phim đặc thù chưa có sản phẩm generic tương đương trên thị trường.

Hoạt động Nghiên cứu và Phát triển (R&D):

Bộ phận R&D đã hoàn thành nghiên cứu 25 công thức cho các dòng thuốc và thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Hiện các sản phẩm đang trong giai đoạn phát triển phương pháp phân tích. Công ty sẽ tiếp tục triển khai các bước đánh giá chất lượng và thử nghiệm độ ổn định theo đúng quy trình quy định trước khi tiến hành nộp hồ sơ đăng ký thuốc hoặc công bố lưu hành đối với thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

Cải tiến quy trình và tối ưu hóa sản xuất:

Trong năm qua, Công ty đã thực hiện 16 nội dung cải tiến trên 15 sản phẩm, tập trung vào nâng cao chất lượng, tối ưu hóa định mức và giá thành sản xuất. Các giải pháp này giúp rút ngắn chu kỳ sản xuất và nâng cao hiệu quả sử dụng nguyên liệu đầu vào.

Đặc biệt, đối với các sản phẩm có quy trình chiết xuất dài ngày, Công ty đang tập trung nghiên cứu các phương án công nghệ thay thế nhằm tối ưu hóa thời gian sản xuất mà vẫn đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng khắt khe của sản phẩm.

Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	TH 2025/ TH 2024	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Tài sản ngắn hạn	229.501	183.275	79,86%	68,14%	65,55%
Tài sản dài hạn	107.329	96.328	89,75%	31,86%	34,45%
Tổng tài sản	336.830	279.603	83,01%	100,00%	100,00%

Trong năm 2025, cơ cấu tài sản của Tipharco ghi nhận sự điều chỉnh mạnh mẽ theo hướng tinh gọn, gia tăng tính tự chủ tài chính. Tổng tài sản tại thời điểm cuối kỳ đạt 279,6 tỷ đồng, giảm 17,0% so với năm 2024. Biến động này chủ yếu do sự sụt giảm 20,1% của tài sản ngắn hạn, từ 229,5 tỷ đồng xuống còn 183,3 tỷ đồng. Xét về mặt quản trị, việc thu hẹp quy mô tài sản ngắn hạn phản ánh kết quả của quá trình quyết liệt tắt toán các khoản nợ vay và tập trung thu hồi nợ phải thu. Điều này giúp doanh nghiệp tối ưu hóa bảng cân đối kế toán, giảm chi phí tài chính và cải thiện đáng kể các hệ số thanh khoản nhanh.

Tài sản ngắn hạn chiếm tỷ trọng chủ đạo là 65,5%, trong khi tài sản dài hạn giảm 10,3%, đạt mức 96,3 tỷ đồng vào cuối năm 2025. Sự sụt giảm này phần lớn mang tính kỹ thuật do giá trị khấu hao lũy kế của hệ thống nhà xưởng, máy móc thiết bị hiện hữu trong bối cảnh Công ty không phát sinh các dự án đầu tư xây dựng cơ bản lớn (chi phí xây dựng cơ bản dở dang bằng 0). Việc giảm quy mô tài sản trong kỳ không đi kèm sự suy giảm về năng lực hoạt động cốt lõi mà là minh chứng cho chiến lược giảm đòn bẩy tài chính. Năm 2025, Tipharco đã dịch chuyển từ mô hình tăng trưởng dựa trên vốn vay sang mô hình vận hành bằng dòng tiền nội tại dồi dào từ hoạt động kinh doanh (đạt xấp xỉ 100 tỷ đồng trong năm). Kết quả là hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu giảm sâu, tạo ra dư địa tài chính an toàn.

Tình hình Nợ phải trả

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	TH 2025/ TH 2024	Tỷ trọng năm 2024	Tỷ trọng năm 2025
Nợ ngắn hạn	150.044	79.941	53,28%	99,50%	99,00%
Nợ dài hạn	728	788	108,24%	0,50%	1,00%
Tổng nợ phải trả	150.772	80.728	53,54%	100,00%	100,00%

Cấu trúc nợ phải trả của Tipharco trong năm 2025 ghi nhận sự sụt giảm mạnh về quy mô tổng nợ. Tổng nợ phải trả tính đến cuối kỳ đạt 80,7 tỷ đồng, giảm 46,5% so với năm 2024 (tương ứng mức giảm tuyệt đối hơn 70 tỷ đồng). Biến động này phản ánh nỗ lực quyết liệt của Ban điều hành trong việc lành mạnh hóa cấu trúc vốn và giảm thiểu rủi ro tài chính.

Điểm nhấn chính nằm ở danh mục nợ ngắn hạn khi chỉ tiêu này giảm mạnh 46,7%, từ 150 tỷ đồng xuống còn 79,9 tỷ đồng. Phân tích sâu cho thấy, sự sụt giảm này chủ yếu đến từ việc Công ty đã tắt toán phần lớn các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn (giảm từ 111,3 tỷ đồng xuống còn 38 tỷ đồng). Việc chủ động cắt giảm nợ vay giúp doanh nghiệp tiết giảm đáng kể chi phí lãi vay và tăng cường sự độc lập về tài chính. Mặc dù giảm mạnh về giá trị tuyệt đối, nợ ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng áp đảo trong cơ cấu nợ (99,0%), đi vào chi tiết cho thấy nợ phải trả của Công ty tập trung chủ yếu vào các nghĩa vụ thanh toán thương mại và vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh thường xuyên.

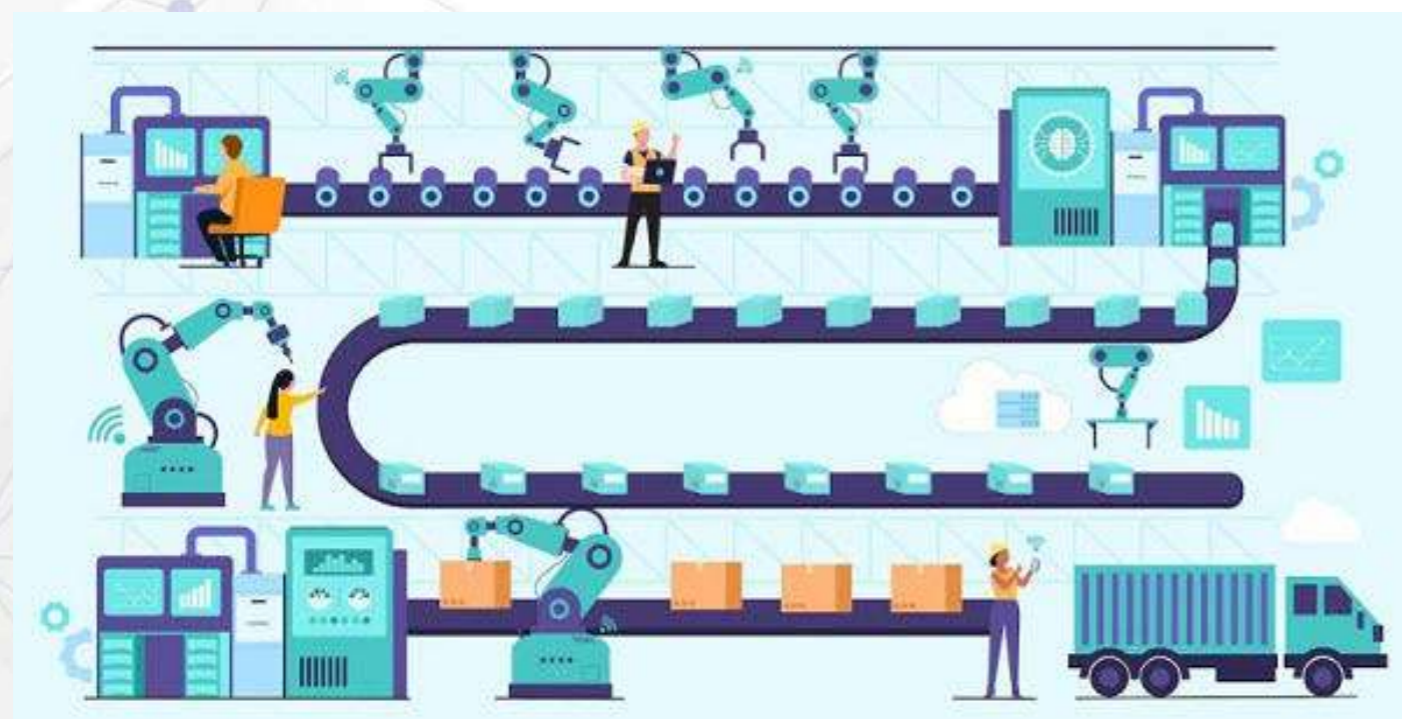
Ngược lại, nợ dài hạn ghi nhận mức tăng nhẹ 8,3%, đạt 788 triệu đồng. Tuy nhiên, do quy mô nợ dài hạn quá nhỏ so với tổng nguồn vốn (chỉ chiếm 1,0% trong cơ cấu nợ và chưa đến 0,3% trong tổng nguồn vốn), biến động này không gây ảnh hưởng đáng kể đến an toàn tài chính của doanh nghiệp. Tỷ trọng nợ dài hạn tăng nhẹ chủ yếu do tốc độ giảm của nợ ngắn hạn diễn ra nhanh hơn.

Việc giảm gần một nửa quy mô nợ phải trả trong năm 2025 đã chuyển dịch Tipharco sang một cấu trúc vốn an toàn hơn với đòn bẩy tài chính thấp, gia tăng năng lực tự chủ tài chính. Điều này không chỉ giúp bảo vệ doanh nghiệp trước các rủi ro thắt chặt tín dụng mà còn tạo ra dư địa lớn để huy động các nguồn vốn dài hạn hơn trong tương lai.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2025, bộ máy quản trị của Tipharco vận hành ổn định với quy mô nhân sự duy trì ở mức 259 cán bộ công nhân viên và không phát sinh thay đổi lớn về cơ cấu tổ chức. Trọng tâm điều hành được tập trung vào việc kiện toàn bộ máy và chuẩn hóa hệ thống quản trị nội bộ thông qua triển khai bộ chỉ số đánh giá hiệu suất (KPIs) định kỳ. Việc áp dụng KPIs giúp Công ty kiểm soát chi tiết năng lực tại từng vị trí công tác, đồng thời gắn trách nhiệm cá nhân với kết quả kinh doanh thực tế trong kỳ.

Đồng thời, công tác quản trị rủi ro tài chính được thực hiện quyết liệt thông qua quy trình kiểm soát ngân sách chi tiết và quản trị dòng tiền tập trung. Những cải tiến này hướng trực tiếp đến mục tiêu tối ưu hóa chi phí vận hành và tăng cường khả năng thích ứng của doanh nghiệp. Việc kiểm soát chặt chẽ quy trình vận hành và áp dụng quản trị ngân sách chi tiết đã tạo lập một nền tảng tài chính vững chắc, nâng cao khả năng thanh khoản và giảm thiểu rủi ro vận hành cho doanh nghiệp trong bối cảnh thị trường biến động.



Kế hoạch phát triển trong tương lai

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ (%) KH26/TH25
1	Doanh thu thuần	317,0	360,5	113,70%
2	Lợi nhuận trước thuế	15,2	28,8	189,50%
3	Lợi nhuận sau thuế	12,8	23	179,70%
4	Chia cổ tức	15,00%	5% tiền mặt 10% cổ phiếu	100,00%

Để đạt được mục tiêu tăng trưởng đột phá về lợi nhuận (tăng 89,5% so với thực hiện 2025) trên nền tảng tài chính đã được lành mạnh hóa, Công ty tập trung triển khai các nhóm giải pháp trọng tâm sau:

Chiến lược Thị trường và Kinh doanh:

Mở rộng địa bàn: Thực hiện chiến lược "Bắc tiến" thông qua việc thành lập Văn phòng đại diện tại Hà Nội. Đây sẽ là trung tâm điều phối để tiếp cận trực tiếp hệ thống các bệnh viện lớn và mở rộng mạng lưới phân phối tại khu vực phía Bắc.

Tối ưu hóa kênh ETC: Tập trung đấu thầu vào các nhóm thuốc chủ lực có biên lợi nhuận cao. Công ty tận dụng lợi thế về chất lượng sản phẩm và năng lực cung ứng để gia tăng tỷ trọng tại kênh bệnh viện sau khi đã chuẩn hóa quy trình thầu.

Chính sách bán hàng linh hoạt: Điều phối chính sách tín dụng thương mại và chiết khấu linh hoạt theo từng giai đoạn thị trường để thúc đẩy doanh số nhưng vẫn đảm bảo kiểm soát chặt chẽ các khoản phải thu.

Nghiên cứu và Phát triển (R&D):

Lộ trình tương đương sinh học (BE): Tập trung nguồn lực hoàn thiện các báo cáo tương đương sinh học cho các hoạt chất mục tiêu theo Thông tư 07/2022/TT-BYT, nhằm duy trì và nâng cao vị thế sản phẩm trong các gói thầu Nhóm 1 và Nhóm 2.

Đổi mới danh mục: Dự kiến nộp từ 12-18 hồ sơ đăng ký thuốc mới và thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Tập trung vào các dạng bào chế khó và các nhóm điều trị chuyên sâu (tim mạch, đái tháo đường) để gia tăng giá trị cạnh tranh.

Quản trị vận hành và Tài chính:

Kiểm soát chi phí: Duy trì quản trị ngân sách chi tiết cho từng kênh phân phối và bộ phận. Việc thực hiện tất toán nợ vay trong năm 2025 giúp Công ty tiết giảm tối đa áp lực chi phí lãi vay trong năm 2026.

Quản trị nhân sự: Nâng cấp hệ thống đánh giá hiệu suất (KPIs) định kỳ gắn liền với kết quả kinh doanh. Tập trung đào tạo đội ngũ nhân sự trình độ cao cho các vị trí then chốt tại dây chuyền sản xuất và quản trị chất lượng.

Tối ưu hóa chuỗi cung ứng: Cải tiến quy trình dự báo nhu cầu để tối ưu hóa tồn kho, giảm thiểu lãng phí nguyên vật liệu và rút ngắn chu kỳ sản xuất.

Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Đơn vị kiểm toán có ý kiến chấp nhận toàn phần



PHẦN 4

Đánh giá của Hội đồng quản trị

- Đánh giá hoạt động Công ty
- Đánh giá hoạt động Ban Điều hành
- Kế hoạch và định hướng

ĐÁNH GIÁ VÀ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. ĐÁNH GIÁ CHUNG NĂM 2025

Thị trường được phẩm gặp nhiều thử thách

Sự cố của cổ đông lớn gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty

KẾT QUẢ KINH DOANH

Doanh thu thuần: **317** tỷ đồng



- ✓ Lý do khách quan từ thị trường
- ✓ Chủ động điều chỉnh chính sách bán hàng & tăng chiết khấu (Bảo vệ thị phần OTC)
- ✓ Tập trung nhóm sản phẩm có khả năng thu hồi công nợ nhanh

ĐIỂM SÁNG VẬN HÀNH

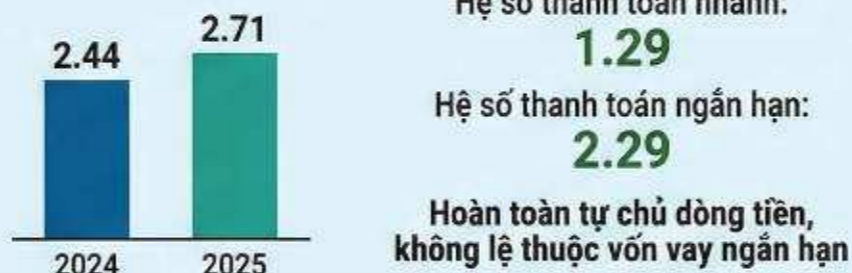
- ✓ Duy trì hoạt động liên tục
 - ✓ Danh mục số đăng ký: 242
 - ✓ Số đăng ký xuất khẩu mới: 8
 - ✓ Cải tiến kỹ thuật: 16
- Tối ưu định mức nguyên vật liệu, giảm áp lực chi phí đầu vào

2. SỨC KHỎE TÀI CHÍNH & QUẢN TRỊ TÀI SẢN

CHIẾN LƯỢC GIẢM ĐÒN BẤY



HIỆU QUẢ QUẢN TRỊ TÀI SẢN



3. ĐÁNH GIÁ BAN ĐIỀU HÀNH

VAI TRÒ HĐQT

Giám sát chặt chẽ, hỗ trợ kịp thời Ban Tổng Giám đốc

KẾT QUẢ ĐIỀU HÀNH

- ✓ Ban TGD duy trì báo cáo định kỳ hàng tháng và đột xuất
- ✓ Tuân thủ nghiêm ngặt Quy chế Tổ chức và Quản lý Tài chính
- ✓ Triển khai hoạt động xã hội và thiện nguyện có chiến lược

DỰ BÁO LỘ TRÌNH 2026-2030



4. KẾ HOẠCH KINH DOANH 2026

CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Doanh thu thuần: **360.5** tỷ đồng

Lợi nhuận trước thuế: **28.8** tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: **23.0** tỷ đồng

Lợi nhuận sau thuế: **23.0** tỷ đồng

CỔ TỨC DỰ KIẾN: 15% (5% tiền mặt, 10% cổ phiếu)

5. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TRỌNG TÂM

THỊ TRƯỜNG

- ETC
- OTC
- Gia công
- TPBVSK



Mở rộng phía Bắc và xúc tiến khu vực ASEAN

SẢN XUẤT & R&D

- ✓ Nâng cấp lên tiêu chuẩn EU-GMP
 - ✓ Kháng sinh
 - ✓ Tim mạch - Tiểu đường
 - ✓ Tiêu hóa
 - ✓ Đông dược
- Mục tiêu biên lợi nhuận gộp 2026: **23.44%**

QUẢN TRỊ NGUỒN LỰC

- NHÂN SỰ:** Triển khai KPI trọng tâm, đào tạo CLC
- CỔ ĐÔNG:** Minh bạch thông tin, cam kết cổ tức ổn định, IR chuyên nghiệp
- VỐN & M&A:** Duy trì nợ vay thấp, huy động vốn dài hạn, tìm kiếm cơ hội M&A

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đánh giá về các mặt hoạt động

Năm 2025 là một giai đoạn đầy thử thách đối với thị trường dược phẩm, bên cạnh đó Tipharco cũng đối mặt với nhiều khó khăn từ sự cố liên quan đến cổ đông lớn. Kết quả kinh doanh của Công ty phản ánh rõ nét bối cảnh này với doanh thu thuần đạt 317 tỷ đồng, giảm 13% so với năm 2024. Sự sụt giảm này một phần đến từ các lý do khách quan, một phần xuất phát từ động thái chủ động điều chỉnh chính sách bán hàng và tăng chiết khấu thương mại để bảo vệ thị phần tại kênh OTC (bán lẻ), đồng thời tập trung vào các nhóm sản phẩm có khả năng thu hồi công nợ nhanh.

Dù doanh thu chưa đạt kỳ vọng kế hoạch, điểm sáng trong vận hành là việc duy trì được sự hoạt động liên tục. Công ty đã nâng danh mục lên 242 số đăng ký thuốc, bổ sung thêm 08 số phục vụ xuất khẩu và triển khai thành công 16 hạng mục cải tiến kỹ thuật. Những nỗ lực này không chỉ giúp tối ưu hóa định mức tiêu hao nguyên vật liệu mà còn trực tiếp giảm bớt áp lực từ sự biến động chi phí đầu vào.

Về mặt tài chính, HĐQT đánh giá năm 2025 là năm thành công khi Công ty thực hiện quyết liệt chiến lược giảm đòn bẩy, tất

toán các khoản vay ngân hàng từ 111,3 tỷ đồng xuống còn 38 tỷ đồng. Nguồn vốn để thực hiện việc này đến từ dòng tiền thuần hoạt động kinh doanh dồi dào, đạt xấp xỉ 100 tỷ đồng (gấp 11,5 lần năm 2024). Việc thu hẹp quy mô nợ vay đã giúp tiết giảm đến 39,4% chi phí lãi vay, đồng thời đưa hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu từ mức 81% về ngưỡng an toàn là 40,6%.

Hiệu quả quản trị tài sản cũng ghi nhận sự cải thiện đáng kể khi vòng quay hàng tồn kho tăng từ 2,44 lên 2,71 vòng, cho thấy tốc độ giải phóng vốn lưu động đã nhanh hơn. Các hệ số thanh khoản nhanh đạt 1,29 lần và thanh toán ngắn hạn đạt 2,29 lần, khẳng định Tipharco hoàn toàn tự chủ về dòng tiền và không còn lệ thuộc vào vốn vay ngắn hạn để duy trì sản xuất.

Tuy lợi nhuận sau thuế năm 2025 giảm so với năm 2024, đạt 12,8 tỷ đồng, cấu trúc vốn của Công ty đã chuyển dịch sang trạng thái ổn định và ít rủi ro hơn.

Nền tảng tài chính hiện tại cho phép Tipharco chủ động về nguồn vốn để thực thi các chiến lược đầu tư công nghệ trong thời gian tới.

Đánh giá về hoạt động của Ban điều hành Công ty

- Hội đồng Quản trị thực hiện chức năng giám sát chặt chẽ các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh trong thẩm quyền, qua đó hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc hoàn thành tốt nhiệm vụ điều hành doanh nghiệp.
- Ban Tổng Giám đốc đã đẩy mạnh vai trò lãnh đạo và định kỳ báo cáo Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động thông qua các báo cáo hàng tháng và các báo cáo đặc biệt khi cần thiết, đảm bảo hiệu quả quản trị và vận hành công ty.
- Các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc tuân thủ nghiêm ngặt Quy chế Tổ chức và Hoạt động cùng Quy chế Quản lý Tài chính của Công ty.
- Các hoạt động xã hội và thiện nguyện được Ban Tổng Giám đốc triển khai một cách có chiến lược, thể hiện trách nhiệm của Công ty với cộng đồng và đóng góp tích cực vào việc tạo giá trị bền vững cho xã hội.

Định hướng kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2026

Các chỉ tiêu về hoạt động kinh doanh 2026

ĐVT: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tăng trưởng
1	Doanh thu thuần	317,0	360,5	13,70%
2	Lợi nhuận trước thuế	15,2	28,8	89,50%
3	Lợi nhuận sau thuế	12,8	23	79,70%
4	Chia cổ tức	15,00%	5% tiền mặt 10% cổ phiếu	-

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các định hướng hoạt động SXKD giai đoạn 2026-2030

Dự báo chỉ tiêu kinh doanh giai đoạn 2026-2030

Nội dung	Thực hiện 2025	Kế hoạch 2026	Kế hoạch 2027	Kế hoạch 2028	Kế hoạch 2029	Kế hoạch 2030
Doanh thu thuần	316,99	360,49	406,08	457,45	515,31	580,49
Lợi nhuận sau thuế	12,82	23,01	24,48	27,58	31,07	35,00

Chiến lược phát triển kinh doanh và thị trường

- Tối ưu hóa hệ thống phân phối: Tiếp tục kiện toàn và phát huy hiệu quả hệ thống phân phối đa kênh bao gồm ETC (Kênh điều trị), OTC (Kênh nhà thuốc), Gia công và Thực phẩm bảo vệ sức khỏe (TPBVSK).
- Mở rộng địa bàn chiến lược: Thực hiện quyết liệt chiến lược mở rộng thị trường tại khu vực phía Bắc và xúc tiến thương mại sang các nước khu vực ASEAN.
- Mục tiêu tăng trưởng: Khai thác tối đa tệp khách hàng hiện hữu song song với việc phát triển tệp khách hàng mới, hướng tới mục tiêu doanh thu thuần năm 2026 đạt 360,49 tỷ đồng, tạo tiền đề cho sự tăng trưởng bền vững trong cả giai đoạn.

Nâng cao năng lực sản xuất và tiêu chuẩn kỹ thuật

- Vận hành ổn định và hiệu quả: Chú trọng công tác quản trị sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm đồng nhất và tối ưu hóa chi phí vận hành tại mọi công đoạn.
- Lộ trình đầu tư công nghệ: Từng bước triển khai dự án nâng cấp dây chuyền sản xuất hướng tới tiêu chuẩn cao hơn nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh trong các gói thầu nhóm 1 và nhóm 2.

Đẩy mạnh công tác Nghiên cứu và Phát triển (R&D)

- Cải tiến sản phẩm hiện hữu: Tập trung nâng cấp quy trình và tiêu chuẩn chất lượng cho các dòng sản phẩm truyền thống để duy trì vị thế.
- Đổi mới danh mục sản phẩm: Đẩy mạnh phát triển các nhóm sản phẩm mới phù hợp với xu hướng điều trị hiện đại tại nhóm Kháng sinh, Tim mạch – Tiểu đường, Tiêu hóa, Đông dược và TPBVSK cao cấp.

- Mục tiêu biên lợi nhuận: Thông qua cơ cấu lại danh mục sản phẩm, phấn đấu đưa biên lợi nhuận gộp năm 2026 đạt mức 23,44%.

Quản trị chuỗi cung ứng và an toàn tài chính

- Chủ động nguồn cung: Đa dạng hóa danh mục nhà cung cấp chiến lược trong và ngoài nước, xây dựng kế hoạch mua hàng khoa học nhằm đảm bảo nguồn cung nguyên liệu (API) ổn định và liên tục.
- Tối ưu hóa chi phí vốn: Tận dụng lợi thế dòng tiền mặt dồi dào để thực hiện các hợp đồng mua hàng quy mô lớn tại thời điểm giá tốt, giảm thiểu rủi ro biến động giá nguyên liệu và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn lưu động.

Các định hướng hoạt động HĐQT giai đoạn 2026-2030:

Chiến lược Nhân sự: Kiện toàn bộ máy và nâng cao hiệu suất

- Xây dựng hệ thống kiểm soát hiệu suất minh bạch và phù hợp: Triển khai hệ thống đánh giá KPI trọng tâm vào kết quả kinh doanh, nhằm thúc đẩy đội ngũ thực hiện mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận. Tập trung xây dựng môi trường làm việc minh bạch, nơi sự đóng góp của mỗi cá nhân được ghi nhận công bằng.
- Phát triển nhân sự chiến lược: Ưu tiên đào tạo và tuyển dụng đội ngũ nhân sự chất lượng cao cho thị trường miền Bắc và bộ phận R&D. Xây dựng đội ngũ quản lý nòng cốt có năng lực dẫn dắt, tiên phong trong đổi mới và tuân thủ kỷ luật tổ chức nghiêm ngặt.
- Đảm bảo phúc lợi bền vững: Tiếp tục duy trì và cải thiện các chính sách đãi ngộ, đảm bảo người lao động an tâm gắn bó, coi Tipharco là “ngôi nhà chung” để cống hiến lâu dài.

Chiến lược Cổ đông: Minh bạch và Gia tăng giá trị

- Nâng cao tiêu chuẩn quản trị: Duy trì tính công khai, minh bạch trong mọi hoạt động điều hành theo chuẩn mực quản trị công ty đại chúng. Đảm bảo quyền tiếp cận thông tin kịp thời và chính xác của cổ đông về tình hình sức khỏe tài chính và tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm.

- Chính sách cổ tức và giá trị cổ phiếu: Cam kết thực hiện chính sách chi trả cổ tức ổn định dựa trên kết quả kinh doanh của năm 2026. HĐQT tập trung mục tiêu đưa giá trị cổ phiếu Tipharco phản ánh đúng tiềm năng tăng trưởng và vị thế của Công ty trên thị trường chứng khoán.
- Quan hệ nhà đầu tư (IR): Chủ động kết nối, mở rộng cơ cấu cổ đông chiến lược và các định chế tài chính, hướng tới xây dựng một cộng đồng cổ đông đồng hành bền vững cùng sự phát triển của doanh nghiệp.

Chiến lược Vốn: Tối ưu hóa nguồn lực và Mở rộng hệ sinh thái

- Quản trị dòng tiền và rủi ro tài chính: Tận dụng tối đa lợi thế “nợ vay thấp” hiện có (Hệ số Nợ vay/Vốn chủ sở hữu ~0.15) để duy trì sự cân đối tài chính. Tập trung quản trị hiệu quả vòng quay vốn lưu động, giảm thiểu tối đa rủi ro từ biến động lãi suất và tỷ giá nhằm bảo vệ biên lợi nhuận ròng.
- Huy động vốn cho đầu tư phát triển: Triển khai phương án huy động vốn dài hạn với chi phí tối ưu để phục vụ dự án nâng cấp dây chuyền sản xuất tiêu chuẩn cao. Đây là bước đi chiến lược để nâng tầm giá trị tài sản và năng lực sản xuất của Công ty.
- Chiến lược M&A và Hợp tác: Chủ động tìm kiếm các cơ hội sáp nhập, hợp tác với các đơn vị dược phẩm cùng ngành hoặc các đối tác phân phối lớn để mở rộng quy mô sản xuất và hoàn thiện hệ sinh thái sản phẩm - dịch vụ, hướng tới mục tiêu dẫn đầu trong các phân khúc dược phẩm mũi nhọn.



PHẦN 5

Hoạt động Quản trị Công ty

QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hội đồng quản trị

Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Đặng Việt Anh	TV không điều hành	0,00%	31/03/2022	-
2	Đặng Thị Thu Hằng	TV không điều hành	24,41%	31/03/2022	-
3	Thái Văn Hùng	Thành viên độc lập	0,00%	31/03/2022	-
4	Lý Thị Xuân Mai	TV HĐQT điều hành kiêm P. Tổng Giám đốc	0,17%	31/03/2022	-
5	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên độc lập	0,00%	17/03/2023	-
6	Lê Thanh Tùng	TV HĐQT điều hành kiêm Tổng Giám đốc	0,17%	17/03/2023	-
7	Nguyễn Thị Hồng Nhung	TV không điều hành	0,00%	18/04/2025	-
8	Nguyễn Quang Huy	TV không điều hành	0,00%	31/12/2025	-
9	Trần Ngọc Tuấn	Thành viên độc lập	0,00%	31/12/2025	-
10	Lưu Hoài Nam	TV không điều hành	0,00%	31/03/2022	18/04/2025
11	Trần Thị Kiều Tiên	TV không điều hành	0,00%	31/03/2022	18/04/2025
12	Đỗ Ngọc An	TV không điều hành	0,00%	18/04/2025	31/12/2025

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức 29 cuộc họp, các cuộc họp được diễn ra theo đúng quy định tại Luật doanh nghiệp và điều lệ Công ty, các nội dung được Hội đồng quản trị thông qua được rà soát theo dõi và công bố thông tin đúng quy định, cụ thể các quyết định, nghị quyết của HĐQT và tình trạng công bố thông tin như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Tên Công văn	Ngày	Tỷ lệ thông qua/dự họp	Nghĩa vụ CBTT
1	01/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Vay vốn, bảo lãnh, mở và thanh toán L/C nhập khẩu và sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Tiền Giang	06/01/2025	8/8	16/TIPHARCO
2	02/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua ký kết hợp đồng bảo hiểm cháy nổ, bảo hiểm xe ô tô và giao dịch liên quan	23/01/2025	8/8	62/TIPHARCO
3	03/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua giao dịch liên quan	24/01/2025	8/8	63/TIPHARCO
4	05/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua triển khai chương trình xây dựng đội ngũ năm 2025	10/02/2025	7/7	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
5	06/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Triển khai tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2025	24/02/2025	7/7	98/TIPHARCO
6	07/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua mua sắm nguyên vật liệu phục vụ sản xuất (Amoxicillin Compacted)	28/02/2025	7/7	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Tên Công văn	Ngày	Tỷ lệ thông qua/dự họp	Nghĩa vụ CBTT
7	08/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua việc thôi nhiệm vụ Người được ủy quyền công bố thông tin và tiếp nhận Đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco	22/03/2025	7/7	161/TIPHARCO
8	09/2025/QĐ-HĐQT-DTG	QĐ HĐQT v/v Thôi nhiệm vụ Người được ủy quyền công bố thông tin của Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco	22/03/2025	7/7	161/TIPHARCO
9	10/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua tiếp nhận Đơn từ nhiệm thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, thông qua Danh sách cổ đông, Ban kiểm tra tư cách cổ đông và nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025	27/03/2025	7/7	167/TIPHARCO
10	11/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025	04/04/2025	6/6	183/TIPHARCO
11	12/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Vay vốn, bảo lãnh, mở và thanh toán L/C nhập khẩu và sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Tiền Giang	16/05/2025	8/8	234/TIPHARCO
12	13/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua mua sắm nguyên vật liệu phục vụ sản xuất (Cefuroxim)	16/05/2025	8/8	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Tên Công văn	Ngày	Tỷ lệ thông qua/dự họp	Nghĩa vụ CBTT
13	14/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua mua sắm nguyên vật liệu phục vụ sản xuất (Amoxicillin Compacted)	16/05/2025	8/8	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
14	15/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2024	23/05/2025	8/8	237/TIPHARCO
15	16/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Tái bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco	27/06/2025	8/8	290/TIPHARCO
16	17/2025/QĐ-HĐQT-DTG	QĐ HĐQT v/v Tái bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dược phẩm Tipharco	27/06/2025	8/8	290/TIPHARCO
17	18/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Lựa chọn đơn vị kiểm toán kiểm toán BCTC 2025	03/07/2025	8/8	303/TIPHARCO
18	19/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu năm 2024	03/07/2025	8/8	302/TIPHARCO
19	20/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Vay vốn, bảo lãnh, mở và thanh toán L/C nhập khẩu và sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) - Chi nhánh Tiền Giang	11/07/2025	8/8	314/TIPHARCO
20	21/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua mua sắm nguyên vật liệu phục vụ sản xuất (Amoxicillin và Clavulanate)	08/08/2025	8/8	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Tên Công văn	Ngày	Tỷ lệ thông qua/dự họp	Nghĩa vụ CBTT
21	22/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua việc tăng vốn điều lệ, sửa đổi Điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, đăng ký chứng khoán bổ sung với VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung với HNX	18/08/2025	8/8	368/TIPHARCO
22	23/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua mua sắm nguyên vật liệu phục vụ sản xuất (Cefuroxim)	25/08/2025	8/8	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
23	24/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua mua sắm nguyên vật liệu phục vụ sản xuất (Cefuroxim)	09/09/2025	8/8	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
24	25/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua thay đổi con dấu Công ty do thay đổi địa giới hành chính	15/09/2025	8/8	407/TIPHARCO
25	27/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua mua sắm nguyên vật liệu phục vụ sản xuất (Amoxicillin và Cefuroxime)	17/10/2025	8/8	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
26	28/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Triển khai lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản tháng 12/2025	17/11/2025	8/8	509/TIPHARCO
27	29/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua mua sắm nguyên vật liệu phục vụ sản xuất (Cefuroxime)	17/11/2025	8/8	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
28	31/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua mua sắm nguyên vật liệu phục vụ sản xuất (Clavulanate)	18/11/2025	8/8	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC
29	32/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua mua sắm nguyên vật liệu phục vụ sản xuất (Amoxicillin Compacted)	18/11/2025	8/8	Không thuộc nội dung CBTT theo Thông tư 96/2020/TT-BTC

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Tên Công văn	Ngày	Tỷ lệ thông qua/dự họp	Nghĩa vụ CBTT
30	33/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua triển khai lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản tháng 12/2025	19/11/2025	8/8	513/TIPHARCO
31	34/2025/NQ-HĐQT-DTG	BB HĐQT v/v Thông qua nội dung tài liệu gửi đến Cổ đông để thực hiện quyền đề cử, ứng cử và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025	12/12/2025	8/8	553/TIPHARCO
32	35/2025/NQ-HĐQT-DTG	NQ HĐQT v/v Thông qua Danh sách cổ đông, Danh sách ứng cử viên Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 và nội dung tài liệu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản tháng 12/2025	18/12/2025	8/8	567/TIPHARCO
33	36/2025/QĐ-HĐQT-DTG	QĐ HĐQT v/v Ban hành Quy chế tổ chức, thực hiện và kiểm phiếu việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản	31/12/2025	8/8	628/TIPHARCO

Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập:

Trong năm 2025, các thành viên HĐQT độc lập đã thực hiện đầy đủ vai trò giám sát khách quan, tập trung vào việc bảo vệ lợi ích hợp pháp của cổ đông và đảm bảo tính minh bạch trong các quyết sách chiến lược của Công ty. Vai trò của thành viên độc lập đặc biệt được phát huy trong công tác kiểm soát rủi ro tài chính và phản biện các kế hoạch tái cấu trúc nợ vay, giúp Công ty duy trì sự ổn định trong bối cảnh thị trường và cơ cấu cổ đông có nhiều biến động. Các ý kiến tư vấn từ thành viên độc lập mang tính chuyên môn cao, hỗ trợ HĐQT và Ban Tổng Giám đốc chuẩn hóa quy trình vận hành và tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn.

Đánh giá của Thành viên HĐQT độc lập về hoạt động của HĐQT trong năm 2025

- Tính dân chủ và thực thi: Mọi vấn đề trọng yếu, bao gồm kế hoạch tái cấu trúc nợ vay ngân hàng và điều chỉnh chính sách bán hàng, đều được thảo luận công khai và phân tích kỹ lưỡng trên cơ sở số liệu thực tế. Ban điều hành đã triển khai nghiêm

túc các Nghị quyết của HĐQT, đảm bảo tiến độ thực hiện các mục tiêu kinh doanh và tài chính đã cam kết.

- **Nâng cao tiêu chuẩn quản trị:** HĐQT tiếp tục kiện toàn mô hình quản trị doanh nghiệp, đẩy mạnh việc áp dụng các tiêu chuẩn quản trị công ty đại chúng. Việc triển khai hệ thống KPIs định kỳ là một bước tiến quan trọng trong việc minh bạch hóa công tác đánh giá hiệu suất và trách nhiệm điều hành.
- **Kiểm soát giao dịch bên liên quan:** Công tác phê duyệt, giám sát và công bố thông tin đối với các giao dịch giữa Công ty với các bên liên quan, người nội bộ được thực hiện chặt chẽ. HĐQT đảm bảo tính minh bạch, tuân thủ đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty, không để xảy ra tình trạng xung đột lợi ích gây thiệt hại cho doanh nghiệp.
- **Tuân thủ và Vận hành:** Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc được duy trì thường xuyên, đảm bảo quá trình sản xuất kinh doanh diễn ra liên tục và tuân thủ các quy định về an toàn được phẩm. Sự phối hợp giữa HĐQT và Ban điều hành trong năm qua đã giúp Công ty vượt qua các thách thức ngoại cảnh, bảo toàn năng lực hoạt động cốt lõi.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

Các thành viên Hội đồng Quản trị hiện nay đều là những nhân sự có kinh nghiệm quản trị thực tiễn lâu năm. Trong kỳ báo cáo, dù không trực tiếp tham gia các khóa đào tạo cấp chứng chỉ mới, HĐQT đã cử các cán bộ chuyên môn phụ trách quản trị doanh nghiệp tham gia đầy đủ các buổi hội thảo, tập huấn do Sở Giao dịch Chứng khoán và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước tổ chức. Nội dung từ các buổi hội thảo này được tổng hợp và báo cáo lại trong các kỳ họp HĐQT để đảm bảo hoạt động quản trị của Công ty luôn bám sát các tiêu chuẩn và quy định mới nhất.

Ban Kiểm soát

Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát

STT	Thành viên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông: Đồng Hải Hà	Trưởng Ban Kiểm soát	0%
2	Bà: Trần Thị Bích Nhi	Phó trưởng Ban Kiểm soát	0%
3	Ông: Hoàng Quốc Trung	Thành viên Kiểm soát	0%

Hoạt động của Ban kiểm soát:

Phạm vi giám sát: Trong năm 2025, Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng giám sát toàn diện đối với hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Điều hành dựa trên bốn tiêu chí trọng yếu: tính hợp lý, tính hợp pháp, sự trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý kinh doanh.

Các hoạt động trọng tâm:

- Thẩm định định kỳ tình hình tài chính và các Báo cáo tài chính của Công ty.
- Kiểm soát chặt chẽ các mảng vận hành bao gồm: công tác nhân sự, hoạt động sản xuất kinh doanh, mua sắm nguyên liệu sản xuất, kế toán, công bố thông tin.
- Giám sát tính tuân thủ trong quy trình tổ chức Đại hội đồng cổ đông và việc triển khai các Nghị quyết đã được thông qua.
- Theo dõi hoạt động của các nhóm cổ đông và đại diện cổ đông, tiếp nhận và giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cổ đông đối với Công ty.

Đánh giá chung: Qua công tác kiểm soát, Ban Kiểm soát nhận định Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã tuân thủ nghiêm túc chiến lược được cổ đông phê duyệt, đồng thời có sự ứng biến linh hoạt trước biến động thị trường. Các thông tin tài chính được phản ánh trung thực, kịp thời, phù hợp với quy định pháp luật và quy chế nội bộ, đảm bảo tối ưu lợi ích cho cổ đông và nhà đầu tư.

Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

STT	Thành viên	Chức vụ	Tổng giá trị thực hiện trong năm 2025
A HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ			
1	Ông Đặng Việt Anh	Chủ tịch HĐQT	60.000.000
2	Ông Lê Thanh Tùng	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1.359.549.997
3	Ông Lưu Hoài Nam	Thành viên HĐQT (Đến ngày 18/04/2025)	39.000.000
4	Bà Trần Thị Kiều Tiên	Thành viên HĐQT (Đến ngày 18/04/2025)	Không phát sinh giao dịch
5	Bà Đặng Thị Thu Hằng	Thành viên HĐQT	36.000.000
6	Bà Lý Thị Xuân Mai	Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc	1.206.999.292
7	Ông Đỗ Ngọc An	Thành viên HĐQT (Từ ngày 18/04/2025)	Không phát sinh giao dịch
8	Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung	Thành viên HĐQT (Từ ngày 18/04/2025)	Không phát sinh giao dịch
9	Ông Thái Văn Hùng	Thành viên độc lập HĐQT	36.000.000
10	Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên độc lập HĐQT	36.000.000
B BAN KIỂM SOÁT			
1	Ông Đồng Hải Hà	Trưởng ban	36.000.000
2	Bà Trần Thị Bích Nhi	Phó Trưởng ban	24.000.000
3	Ông Lê Văn Sơn	Thành viên (Đến ngày 18/04/2025)	12.000.000
4	Ông Hoàng Quốc Trung	Thành viên (Từ ngày 18/04/2025)	Không phát sinh giao dịch
C NGƯỜI PHỤ TRÁCH QUẢN TRỊ CÔNG TY			
1	Bà Lê Thị Mỹ Tiên	Người phụ trách quản trị Công ty, Kế toán trưởng	393.592.000

Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có giao dịch được báo cáo, biến động cổ phần của người nội bộ được xác định là đến từ hoạt động phát hành cổ phiếu để trả cổ tức của Công ty.

Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ hoặc bên có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức	Mối quan hệ liên quan với công ty	Thông tin đăng ký doanh nghiệp, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính	Cơ sở thực hiện	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch
1	Công ty cổ phần Magnolia Investment	Cổ đông lớn sở hữu trên 5% số cổ phiếu có quyền biểu quyết.	0316713198 08/02/2021 Sở KH và ĐT TP.HCM	25/10 Đường số 3, Khu phố 2, Phường An Khánh, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Nghị quyết số 89/2022/NQ-HĐQT-DTG của HĐQT ban hành ngày 21/12/2022. Nghị quyết số 04/2025/NQ-ĐHĐCĐ-DTG của ĐHĐCĐ ban hành ngày 18/04/2025	Tổng chi phí thuê văn phòng: 1.960.148.319 đồng (chưa thuế). Tiền đặt cọc theo hợp đồng: 218.505.000 đồng.
2	Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm AAA	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ, Cổ đông lớn	30GP/KDBH 28/02/2005 Bộ Tài chính	10-12 Đường số 52, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Thành phố Thủ Đức, Thành Phố Hồ Chí Minh	Nghị quyết số 02/2025/NQ-HĐQT-DTG của HĐQT ban hành ngày 23/01/2025. Nghị quyết số 04/2025/NQ-ĐHĐCĐ-DTG của ĐHĐCĐ ban hành ngày 18/04/2025	Tổng chi phí bảo hiểm nhà máy, điểm bán hàng và các phương tiện vận tải: 340.139.580 đồng (chưa thuế).
3	Công ty Cổ phần Đầu Tư Phát Triển Tâm Sinh Nghĩa	Tổ chức có liên quan của Người nội bộ, Cổ đông lớn	0304374871 22/05/2006 Sở KH và ĐT TP.HCM	Số 2 Đường Liên Khu 1-6, Khu phố 6, Phường Bình Trị Đông, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐQT-DTG của HĐQT ban hành ngày 24/01/2025.	Bán sản phẩm theo đơn đặt hàng của Tâm Sinh Nghĩa, tổng giá trị: 17.911.449 đồng (chưa thuế).

Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty đảm bảo tuân thủ các quy định về quản trị của công ty, đáp ứng các quy định hiện hành, bảo vệ tối đa lợi ích của các cổ đông và nhà đầu tư tại Công ty.

II. Báo cáo tài chính

Đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính:

Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam - Chi nhánh Cần Thơ

Địa chỉ: A1-28 đường 06, Khu dân cư Công An, Khu vực Thạnh Lợi, Phường Phú Thứ, Quận Cái Răng, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam

Điện thoại: (029) 23827 888

Ý kiến kiểm toán: Chấp nhận toàn phần.



BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2025

BÁO CÁO QUẢN TRỊ NĂM 2025

CTCP DƯỢC PHẨM TIPHARCO

TỔNG GIÁM ĐỐC



LÊ THANH TÙNG